

Địa chỉ trụ sở chính: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội  
Mã số DN: 0100112437  
(cấp thay đổi lần 13 ngày 16/01/2019)  
Số 194/VCB-CLTG&TKTH

Hà Nội, ngày 2 tháng 01 năm 2020

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG  
NĂM 2019**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

**Tên công ty niêm yết:** Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam

**Địa chỉ trụ sở chính:** số 198 Trần Quang Khải, Hà Nội

**Điện thoại:** (84.24) 39343137; Fax: (84.24) 39360049/38269067

**Email:** [cltkth.ho@vietcombank.com.vn](mailto:cltkth.ho@vietcombank.com.vn)

**Vốn điều lệ:** 37.088.774.480.000 đồng

**Mã chứng khoán:** VCB

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Ngày 26/04/2019, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) đã tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên lần thứ 12. Trên cơ sở các báo cáo, tờ trình và qua quá trình thảo luận, ĐHĐCĐ đã thông qua các nội dung chính sau đây:

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	12/TN20 19/NQ- ĐHĐCĐ	26/04/2019	Thông qua các nội dung: - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HQQT), Ban điều hành (BDH) và Ban kiểm soát (BKS); Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán và được Ban kiểm soát thẩm định; và

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<p>phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 của VCB.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Định hướng hoạt động kinh doanh năm 2019 của VCB.</li> <li>- Mức thù lao cho HĐQT và BKS năm 2019 bằng tối đa 0,35% lợi nhuận sau thuế năm 2019 trong trường hợp hoàn thành các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh cơ bản năm 2019.</li> <li>- Giao/ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập soát xét Báo cáo tài chính Quý II/2020, kiểm toán Báo cáo tài chính và hoạt động hệ thống kiểm soát nội bộ của VCB năm 2020, theo đúng quy định tại Thông tư 39/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) và quy định của pháp luật hiện hành, trên cơ sở tiến hành lựa chọn từ danh sách các Công ty kiểm toán độc lập.</li> <li>- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của VCB, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, Quy chế Quản trị nội bộ theo đề xuất của HĐQT.</li> <li>- Bầu bổ sung ông Đỗ Việt Hùng vào HĐQT VCB nhiệm kỳ 2018-2023. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT được bầu bổ sung là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023.</li> <li>- Miễn nhiệm chức danh thành viên BKS VCB nhiệm kỳ 2018-2023 đối với bà Vũ Thị Bích Vân, nguyên Phó Vụ trưởng Vụ Tài chính – Kế toán NHNN, đã nghỉ hưu theo chế độ kể từ ngày 01/03/2019. Như vậy số lượng thành viên BKS</li> </ul>



TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<p>VCB hiện tại là 03 thành viên.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương án tăng vốn điều lệ giai đoạn 2019 – 2020 của VCB, sửa đổi Điều lệ của VCB đối với nội dung vốn điều sau phát hành theo phương án đã thông qua và kết quả phát hành thực tế.</li> <li>- Cổ đông hiện hữu từ chối quyền ưu tiên mua cổ phiếu (nếu có) đối với số cổ phiếu được VCB phát hành thêm theo phương án chào bán và phát hành riêng lẻ cổ phần, ngoại trừ cổ đông hiện hữu muốn tham gia đợt chào bán riêng lẻ sẽ thực hiện theo quy định của pháp luật.</li> <li>- Giao/ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và quyết định ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông được hưởng quyền, chủ động lựa chọn hình thức chào bán cổ phần, hoàn thiện Phương án chào bán chi tiết, quyết định việc tăng vốn điều lệ cụ thể và các công việc khác có liên quan trên cơ sở ý kiến chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.</li> </ul>

## II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT)

### 1. Thông tin về thành viên HĐQT:

Trong năm 2019, HĐQT VCB đã tổ chức họp 73 phiên họp (trong đó có 21 phiên toàn thể HĐQT) và 59 trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản, để định hướng, chỉ đạo hoạt động của VCB trong từng thời kỳ, xem xét quyết định các công việc thuộc thẩm quyền xử lý của HĐQT, cũng như trao đổi về một số chuyên đề cụ thể khác.

Tỷ lệ tham dự họp của các Thành viên HĐQT trong năm 2019 như sau:


TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Số buổi họp trên cơ sở lấy phiếu ý kiến	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham họp
1	Nghiêm Xuân Thành	Chủ tịch HĐQT	25/04/2013	73/73	59/59	100%	
2	Phạm Quang Dũng	TV HĐQT, TGD	25/04/2013	73/73	59/59	100%	
3	Eiji Sasaki	TV HĐQT, PTGD	28/04/2017	21/21	2/2	100%	(1)
4	Nguyễn Mạnh Hùng	TV HĐQT	26/12/2014	73/73	59/59	100%	
5	Phạm Anh Tuấn	TV HĐQT	28/04/2017	73/73	59/59	100%	
6	Nguyễn Mỹ Hào	TV HĐQT	28/04/2017	73/73	59/59	100%	
7	Hồng Quang	TV HĐQT	27/04/2018	73/73	59/59	100%	
8	Đỗ Việt Hùng	TV HĐQT	26/04/2019	51/51	56/56	100%	(2)
9	Trương Gia Bình	TV HĐQT độc lập	27/04/2018	21/21	2/2	100%	(3)

Ghi chú:

<sup>1</sup>: Ông Eiji Sasaki là TV HĐQT kiêm nhiệm, chỉ tính tỷ lệ tham gia họp đối với các phiên họp toàn thể.

<sup>2</sup>: Ông Đỗ Việt Hùng được bầu làm TV HĐQT từ ngày 26/04/2019 nên chỉ tính tỷ lệ tham gia từ ngày 26/04/2019 đến ngày 31/12/2019.

<sup>3</sup>: Ông Trương Gia Bình là TV HĐQT độc lập, chỉ tính tỷ lệ tham gia họp đối với các phiên họp toàn thể.

  
4





## **1. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với BDH (Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc):**

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với BDH được thực hiện theo Quy chế quản trị nội bộ của ngân hàng. Cùng với đó, Tổng Giám đốc cũng đồng thời là TV HĐQT, luôn đảm bảo sự giám sát của HĐQT trong hoạt động điều hành. Tại các phiên họp thường kỳ của HĐQT, Tổng Giám đốc có báo cáo về mọi mặt hoạt động của ngân hàng; báo cáo việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; báo cáo một số chuyên đề theo yêu cầu của HĐQT. Bên cạnh đó, việc giám sát của HĐQT còn được thể hiện thông qua việc xem xét báo cáo hàng tháng do BKS lập.

Trong năm 2019, bám sát diễn biến thị trường, quán triệt các phương châm và quan điểm chỉ đạo kinh doanh đã đặt ra, HĐQT đã chỉ đạo toàn hệ thống VCB nghiêm túc thực hiện các chủ trương, chính sách của Chính phủ, NHNN; đảm nhiệm và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, góp phần ổn định vĩ mô và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế xã hội, thể hiện vai trò tiên phong, vị thế của một NHTM chủ đạo trong hệ thống. HĐQT đã nâng cao vai trò trong công tác hoạch định chiến lược, kế hoạch và định hướng phát triển cho VCB. Tiếp nối những thành công đã đạt được trong năm 2018, ngay từ đầu năm 2019, trên cơ sở phân tích nhận định thị trường, HĐQT đã đề ra định hướng hoạt động với những chuyển đổi quan trọng; trên cơ sở đó giao chỉ tiêu nhiệm vụ kinh doanh cho các đơn vị trong toàn hệ thống và chỉ đạo các giải pháp thực hiện. Thường xuyên họp rà soát, đánh giá để có những chỉ đạo định hướng kịp thời. Hàng tuần, HĐQT họp để xử lý các công việc, hồ sơ thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT. Hàng tháng, HĐQT tổ chức họp toàn thể, đánh giá kiểm điểm tình hình hoạt động kinh doanh, phân tích thị trường từ đó đưa ra những định hướng, chỉ đạo kịp thời về hoạt động kinh doanh, đôn đốc triển khai các nhiệm vụ quản trị điều hành làm cơ sở để Ban điều hành chỉ đạo triển khai. Trên cơ sở tín hiệu thị trường và đánh giá phân tích tình hình hoạt động của VCB, tầm nhìn và các mục tiêu chiến lược đã được xác định, toàn hệ thống VCB tiếp tục định hướng kinh doanh tập trung vào 3 trụ cột “Bán lẻ, dịch vụ và đầu tư (kinh doanh vốn)” trên nền tảng phương châm hành động: “Chuyên đổi - Hiệu quả - Bền vững”, và đổi mới quan điểm điều hành “Kỷ cương - Hành động - Trách nhiệm” tiếp tục chuyển dịch cơ cấu hoạt động; đảm bảo chất lượng tăng trưởng, an toàn, hiệu quả và phát triển bền vững. Về chuyển đổi công nghệ, dịch vụ trong năm 2019 VCB trọng tâm là chuyển đổi Ngân hàng số.



Trong năm 2019, VCB đã hoàn thành toàn diện, xuất sắc các chỉ tiêu nhiệm vụ đề ra. Một số chỉ tiêu kinh doanh đã hoàn thành vượt mức tiến độ tại Đề án cơ cấu lại VCB đến năm 2020, cơ cấu kinh doanh và lợi nhuận đã chuyển dịch theo định hướng của HĐQT đề ra. Ngoài ra VCB cũng tăng cường kiểm soát chất lượng tín dụng và đẩy mạnh thu hồi nợ xấu. Tổng tài sản tiếp tục tăng và giữ được quy mô trên 1 triệu tỷ VND.

Hoạt động kiểm tra giám sát của VCB tiếp tục được tăng cường, đẩy mạnh, bao quát các lĩnh vực hoạt động và được thực hiện có trọng tâm; chất lượng các khuyến nghị, ghi nhận được nâng cao. Các kế hoạch kiểm tra hoạt động chi nhánh và chuyên đề được xây dựng ngay từ đầu năm, kịp thời báo cáo HĐQT những vấn đề phát sinh để chỉ đạo xử lý.

HĐQT đã tiến hành tổng kết và cập nhật chiến lược 2020 và tầm nhìn 2025, đồng thời phê duyệt thành lập Ban chỉ đạo xây dựng chiến lược phát triển VCB đến năm 2025, tầm nhìn đến 2030, tiếp tục đẩy mạnh triển khai các Đề án, Chương trình hành động Khối, các Dự án chuyển đổi với các định hướng lớn, các giải pháp và lộ trình thực hiện. Đối với việc triển khai các dự án nâng cao năng lực quản trị và hoạt động, HĐQT đã thường xuyên giám sát, đánh giá và có chỉ đạo quyết liệt, kịp thời. Chủ tịch HĐQT đồng thời là Trưởng ban chỉ đạo các dự án chuyển đổi. Duy trì định kỳ 1 năm 2 kỳ họp đánh giá tổng thể các chương trình, dự án chuyển đổi. Cơ chế quản lý, giám sát dự án đã được xây dựng và ban hành. Nguồn nhân lực cho công tác quản trị dự án được chú trọng tăng cường,... do đó tiến độ và chất lượng triển khai nhiều dự án đã được kiểm soát tốt. Một số dự án trọng điểm của hệ thống VCB hiện đã/đang bước vào giai đoạn hoàn thiện, có thể đưa vào triển khai thực tế trong thời gian tới, trong đó đẩy nhanh các dự án ứng dụng công nghệ để phát triển dịch vụ ngân hàng thông minh và đứng đầu về chuyển đổi ngân hàng số.

## **2. Hoạt động của các Ủy ban thuộc HĐQT:**

Hiện tại VCB có 03 Ủy ban thuộc HĐQT là: Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Nhân sự và Ủy ban Chiến lược. Việc thành lập các Ủy ban đảm bảo tuân thủ theo quy định của NHNN và pháp luật. Các Ủy ban hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của từng Ủy ban do HĐQT ban hành.

Ủy ban Quản lý rủi ro tham mưu cho HĐQT trong việc phê duyệt các chính sách và định hướng phù hợp trong từng thời kỳ liên quan đến các loại rủi ro (rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường, rủi ro hoạt động...), bao gồm cả việc xác định các tỷ lệ, giới hạn/hạn chế và khẩu vị rủi ro của Ngân hàng. Trong năm 2019, Ủy ban Quản lý rủi ro đã tổ chức 4 phiên họp định kỳ, phối hợp với các



phòng ban có liên quan để tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các quy chế/mô hình của VCB, nhận định về tình hình rủi ro hiện tại và trong thời gian tới của VCB, tham mưu đề xuất cho HĐQT về các chiến lược, chính sách quản lý rủi ro, các biện pháp phòng ngừa rủi ro trên nhiều mặt hoạt động. Ủy ban cũng đóng vai trò tích cực trong việc xúc tiến triển khai các sáng kiến thuộc chương trình Basel II, giúp cho VCB đáp ứng các yêu cầu tại Thông tư 41 của NHNN.

Ủy ban nhân sự là ủy ban có vai trò tham mưu, tư vấn cho HĐQT đối với các vấn đề liên quan đến nhân sự, chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng và các chính sách đãi ngộ khác của VCB. Sau khi các văn bản quy chế về quản lý cán bộ được ban hành đồng bộ, UBNS đã tích cực, chủ động trong việc tham mưu đánh giá, đề xuất quy hoạch bổ nhiệm quản lý cán bộ thuộc phân cấp thẩm quyền, kiện toàn mô hình tổ chức và phát triển mạng lưới, nhân sự phù hợp với chiến lược và mục tiêu kinh doanh. Trong thời gian qua, việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức vụ lãnh đạo thuộc Trụ Sở chính và các đơn vị kinh doanh đều được thông qua bởi UBNS, góp phần nâng cao năng lực, chất lượng trong việc quản lý cán bộ.

Ủy ban Chiến lược tham mưu cho HĐQT trong việc xây dựng chiến lược phát triển kinh doanh của Ngân hàng, bao gồm cả đánh giá thực trạng, mục tiêu tổng thể, tầm nhìn dài hạn, định hướng chiến lược, các chỉ tiêu kinh doanh cho từng giai đoạn, giải pháp và lộ trình thực hiện. Ngay sau khi đưa vào triển khai các đề án chuyển đổi đến năm 2020, Ủy ban đã giám sát việc thực hiện triển khai của các Khối, định kỳ có báo cáo đánh giá tình hình triển khai lên HĐQT. Định kỳ 6 tháng, Ủy ban Chiến lược có báo cáo rà soát Đề án cơ cấu lại trình HĐQT xem xét để báo cáo NHNN theo quy định.

### **3. Các Nghị quyết của HĐQT:**

Trong năm 2019, HĐQT đã ban hành 569 nghị quyết. Chi tiết được thống kê ở Phụ lục 01 đính kèm.

## **III. BAN KIỂM SOÁT**

### **1. Thông tin về thành viên BKS**

Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 12 của VCB ngày 26/04/2019 đã thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 - 2023 đối với bà Vũ Thị Bích Vân (đã nghỉ chế độ hưu trí kể từ ngày 01/03/2019 theo Quyết định của Thống đốc NHNN). Số lượng thành viên BKS tại thời điểm 31/12/2019 là 03 thành viên.

Trong năm 2019, các Thành viên BKS tham dự cuộc họp BKS như sau:

7  
H  
M



TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Trương Lệ Hiền	Trưởng BKS	Tháng 6/2008	4/4	100%	-
2	Bà La Thị Hồng Minh	Thành viên BKS	Tháng 6/2008	4/4	100%	-
3	Bà Đỗ Thị Mai Hương	Thành viên BKS	Tháng 6/2008	4/4	100%	-
4	Bà Vũ Thị Bích Vân	Thành viên BKS	Tháng 4/2011	1/4	25% (*)	-

(\*) Ghi chú: Bà Vũ Thị Bích Vân đã nghỉ chế độ hưu trí tại NHNN từ 01/03/2019 và được ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm ngày 26/04/2019.

## 2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

BKS đã thực hiện giám sát HĐQT, BDH trong việc thực hiện các định hướng và mục tiêu kinh doanh năm 2019 của VCB được ĐHĐCĐ thông qua, giám sát việc tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Ngân hàng trong việc quản trị, điều hành. Nhìn chung, trong năm 2019, HĐQT và BDH đã chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh của VCB theo đúng mục tiêu, các chỉ tiêu kinh doanh đang bám sát kế hoạch đề ra; HĐQT và BDH đã tuân thủ các quy định của Luật TCTD và Điều lệ Ngân hàng trong quản trị, điều hành.

Thực hiện theo quy định của Luật TCTD, BKS đã thực hiện theo dõi danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, TV HĐQT, TV BKS, TGD và người có liên quan của TV HĐQT, TV BKS, TGD và cập nhật thông tin định kỳ.

## 3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Thực hiện Quy chế quản trị nội bộ VCB, BKS thường xuyên tham gia các cuộc họp thường xuyên/định kỳ của HĐQT, các cuộc họp giao ban hàng tháng của BDH. BKS cũng được cung cấp các thông tin, tài liệu về công tác quản lý,



điều hành và hoạt động kinh doanh của ngân hàng phục vụ cho việc kiểm soát của BKS.

BKS đã phối hợp với HĐQT, BDH đề ra soát các quy định về quản trị nội bộ (Điều lệ tổ chức và hoạt động của VCB, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS...) nhằm đảm bảo tuân thủ quy định tại Thông tư 13/2018-TT-NHNN ngày 18/05/2018 và Thông tư 40/2018-TT-NHNN ngày 28/12/2018 quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

BKS đã có sự phối hợp chặt chẽ với HĐQT, BDH trong việc thực hiện các chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp trong hoạt động giám sát, kiểm toán của ngân hàng. Thông qua hoạt động kiểm soát, BKS đã đưa ra các ý kiến, kiến nghị với HĐQT, BDH về các biện pháp tăng cường kiểm soát, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả và an toàn hoạt động của Ngân hàng.

#### **4. Hoạt động khác của BKS:**

Trong năm 2019, BKS đã chỉ đạo các bộ phận thực hiện công tác thẩm định BCTC năm 2018 và BTTC giữa niên độ 2019 của VCB; thực hiện lập báo cáo kết quả kiểm toán nội bộ, báo cáo phòng chống rửa tiền và báo cáo đánh giá độc lập hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2018 của VCB; thực hiện 19 cuộc kiểm toán nội bộ (trong đó có 08 cuộc kiểm toán chuyên đề phạm vi toàn hàng, 03 cuộc kiểm toán các phòng/ban/ trung tâm tại TSC, 03 cuộc kiểm toán về mô hình quản trị rủi ro/ dữ liệu và 05 cuộc kiểm toán tại công ty con/ ngân hàng con); làm đầu mối triển khai Thông tư 13/2018-TT-NHNN tại VCB; theo dõi tình hình quản lý giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn; giám sát việc triển khai thực hiện Phương án tái cơ cấu VCB đến năm 2020.

Các thành viên/cán bộ Ban kiểm soát đã tham gia các khóa đào tạo, hội thảo nghiệp vụ nhằm nâng cao kiến thức quản trị, điều hành, tham gia các dự án chuyển đổi của ngân hàng; chủ động theo dõi, đôn đốc, phối hợp với các phòng/ban/trung tâm tại TSC và các Chi nhánh trong quá trình thực hiện kiến nghị của Ban kiểm soát, kiểm toán nội bộ và kiến nghị theo kết luận của các đơn vị thanh tra, kiểm tra bên ngoài.


#### **IV. CÁC NỘI DUNG KHÁC VỀ QUẢN TRỊ**

## **1. Đào tạo về quản trị:**

Trong năm 2019, Ban lãnh đạo VCB và đại diện lãnh đạo cấp phòng/ban/trung tâm tại Trụ Sở chính đã tham dự các buổi hội nghị, hội thảo do các đơn vị tư vấn quốc tế tổ chức để trao đổi kiến thức, chia sẻ kinh nghiệm về quản trị ngân hàng, triển khai các dự án nâng cao năng lực hoạt động, quản trị rủi ro, chuyển đổi ngân hàng số...

Bên cạnh đó, HĐQT đã thông qua chủ trương tổ chức các khóa học ngắn ngày do các tổ chức đào tạo quốc tế có uy tín đối với các lãnh đạo cao cấp nhất của ngân hàng. Nội dung được tập trung vào kiến thức về mô hình ngân hàng hiện đại, truyền thông, quản trị rủi ro, chuyển đổi ngân hàng số. Kế hoạch đào tạo đưa ra đều được thực hiện triển khai nghiêm túc, hiệu quả. Thông tin được cung cấp tại các khóa học được chia sẻ, đào tạo lại trong nội bộ nhằm khai thác tối ưu nguồn kiến thức được đào tạo.

## **2. Bổ nhiệm Người phụ trách Quản trị Ngân hàng:**

Theo quy định tại Luật doanh nghiệp 2014, Nghị định 71/2017/NĐ-CP và Thông tư 155/2015/TT-BTC hướng dẫn Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, HĐQT VCB đã thực hiện bổ nhiệm ông Lưu Tuấn Linh, Trưởng Ban Chiến lược, Tuyên giáo và Thư ký tổng hợp – Trụ sở chính VCB là Người phụ trách Quản trị Ngân hàng kiêm Thư ký Ngân hàng của VCB kể từ ngày 11/10/2019. 





## V. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

### 1. Danh sách về người có liên quan

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/CCCD/HỘ CHIẾU/DKKD	Địa chỉ Trụ Sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
<b>I</b>	<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>							
1	NGHIÊM XUÂN THÀNH		Chủ tịch HĐQT			25/04/2013		
2	PHẠM QUANG DŨNG		Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc			25/04/2013		
3	NGUYỄN MẠNH HÙNG		Ủy viên HĐQT			26/12/2014		
4	NGUYỄN MỸ Hào		Ủy viên HĐQT			28/4/2017		
5	PHẠM ANH TUẤN		Ủy viên HĐQT			28/4/2017		
6	HÔNG QUANG		Ủy viên HĐQT			27/4/2018		
7	TRƯƠNG GIA BÌNH		Ủy viên HĐQT Độc lập			27/4/2018		
8	EIJI SASAKI		Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc			28/4/2017		
9	ĐỖ VIỆT HÙNG		Ủy viên HĐQT			26/04/2019		
<b>II</b>	<b>BAN KIỂM SOÁT</b>							
1	TRƯƠNG LỆ HIÊN		TRƯỞNG BKS			Tháng 6/2008		
2	LA THỊ HỒNG MINH		THÀNH VIÊN BKS			Tháng 6/2008		
3	ĐỖ THỊ MAI HƯƠNG		THÀNH VIÊN BKS			Tháng 6/2008		
4	VŨ THỊ BÍCH VÂN		THÀNH VIÊN BKS			Tháng 4/2011	26/04/2019	Miễn nhiệm

*(Handwritten signature)*

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/CCCD/HỘ CHIẾU/ĐKKD	Địa chỉ Trụ Sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
<b>III BAN ĐIỀU HÀNH</b>								
1	PHẠM QUANG DŨNG		ỦY VIÊN HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC			Đã nêu tại mục I.2		
2	EIJI SASAKI		ỦY VIÊN HĐQT, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC			Đã nêu tại mục I.8		
3	HÔNG QUANG		ỦY VIÊN HĐQT, GIÁM ĐỐC KHỎI NHÂN SỰ			Đã nêu tại mục I.6		
4	NGUYỄN THỊ KIM OANH		PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC			26/12/2014		
5	ĐÀO MINH TUẤN		PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC			15/6/2012		
6	PHẠM MẠNH THẮNG		PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC			10/3/2014		
7	ĐINH THỊ THÁI		PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC			01/6/2015		
8	PHÙNG NGUYỄN HẢI YÊN		PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC			16/6/2011		
9	LÊ QUANG VINH		PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC			15/12/2017		
10	ĐẶNG HOÀI ĐỨC		PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC			01/04/2019		
11	NGUYỄN THANH TÙNG		PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC			01/04/2019		

12  
VĐ



TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/CCCD/HỘ CHIẾU/ĐKKD	Địa chỉ Trụ Sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
<b>IV</b>	<b>KẾ TOÁN TRƯỞNG</b>							
1	LÊ HOÀNG TÙNG		KẾ TOÁN TRƯỞNG			15/12/2017		
<b>IV</b>	<b>CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN</b>							
1	Công ty TNHH Một thành viên cho thuê tài chính Vietcombank (VCBL)		Công ty con	Giấy phép hoạt động số 66/GP-NHNN ngày 31/10/2017 của NHNN		25/5/1998		
2	Công ty TNHH Chứng khoán Vietcombank (VCBS)		Công ty con	Giấy phép hoạt động số 09/GPHDKD, ngày 24/04/2002, được sửa đổi lần gần nhất theo GP số 63/GPĐC-UBCK ngày 29/12/2017 của UBCKNN		24/4/2002		
3	Công ty TNHH Cao ốc Vietcombank Tower 198 (VCBT)		Công ty con	Giấy phép đầu tư số 1578/GPDC1, ngày 30/05/1996 và sửa đổi lần gần nhất ngày 30/01/2019 do Bộ KH&ĐT cấp		18/4/2006		

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/CCCD/HỘ CHIẾU/ĐKKD	Địa chỉ Trụ Sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ly do
4	Công ty TNHH Tài chính Việt Nam (VFC)		Công ty con	05456282-000-02-11-7		10/2/2001		
5	Công ty chuyên tiền Vietcombank (VCBM)		Công ty con	E0321392009-6		15/6/2009		
6	Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Vietcombank Cardif (VCLI)		Công ty liên doanh	Số 55GP/KDBH do BTC cấp ngày 23/10/2008		23/10/2008		
7	Công ty liên doanh Quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán Vietcombank (VCBF)		Công ty liên doanh	Số 06/UBCK-GPHĐQLQ do UBCKNN cấp ngày 02/12/2005; sửa đổi lần cuối theo GP điều chỉnh số 17/GPĐC-UBCK ngày 09/02/2018		02/12/2005		
8	Công ty TNHH VCB Bonday Bến Thành (VBB)		Công ty liên doanh	Số 2458/GP do Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp ngày 07/02/2005 và hai GP điều chỉnh số 2458/GCND1/41/1 ngày 26/10/2011 và số 2458/GCND2/41/1 ngày		07/02/2005		



TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/CCCD/HỘ CHIẾU/ĐKKD	Địa chỉ Trụ Sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
				28/12/2012				
9	Công ty TNHH Vietcombank - Bonday		Công ty liên kết	Số 283/GP do Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp ngày 05/12/1991; sửa đổi lần cuối theo giấy phép điều chỉnh số 283/GPĐC3 ngày 02/10/2000		05/12/1991		
10	Công ty TNHH MTV Kiều hội Vietcombank (VCBR)		Công ty con	0314633162 ngày 20/09/2017		20/09/2017		
11	Ngân hàng TNHH Ngoại thương Việt Nam tại Lào (VCB Lào)		Công ty con	- ĐKDN 0475/ĐKDN do Cục ĐK&QLDN - Bộ Công thương Lào cấp ngày 30/05/2018 - Giấy phép số: 88/BOL do NHNN Lào cấp ngày 25/05/2018		30/05/2018		
12	Mizuho Bank, Ltd		Cổ đông chiến lược	CA 5593		09/2011		556.3 34.93 3 cổ phiếu (15,00)

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/CCCD/HỘ CHIẾU/DKKD	Địa chỉ Trụ Sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
								%)
13	Ngân hàng Nhà nước		Đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước			04/1963		2.774. 353.3 87 cổ phiếu (74,8 %)



2. **Giao dịch giữa ngân hàng với người có liên quan của ngân hàng**  
Chi tiết tại Phụ lục 3 đính kèm.

3. **Giao dịch giữa người nội bộ ngân hàng, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do ngân hàng nắm quyền kiểm soát**  
Không có.

4. **Giao dịch giữa ngân hàng với các đối tượng khác**

4.1. **Giao dịch giữa ngân hàng với công ty mà thành viên HĐQT/BKS/Tổng Giám đốc đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT/Tổng Giám đốc trong thời gian 3 năm trở lại đây:**

Trong năm 2019, VCB có 14 giao dịch với Công ty TNHH Hệ thống thông tin FPT (FIS) - là người có liên quan (NCLQ) của ông Trương Gia Bình - Chủ tịch HĐQT CTCP FPT kiêm Thành viên HĐQT độc lập của VCB, cụ thể như sau:

Nhà thầu	Nghị quyết	Ngày	Gói thầu	Thời hạn thực hiện	Loại hợp đồng
CT TNHH Hệ thống thông tin FPT	506/NQ- VCB- HĐQT	05/11/2019	Mua sắm chương trình phần mềm quản lý nhân sự (HRM) mới	15 tháng kể từ ngày HĐ có hiệu lực	Trọn gói
	497/NQ- VCB- HĐQT	28/10/2019	Mua sắm thẻ trắng thẻ Vietcombank Connect24 VCCS	Trong vòng 04 tháng kể từ ngày HĐ có hiệu lực	Trọn gói
	479/NQ- VCB- HĐQT	17/10/2019	Mua sắm (Switch L2/L3) cho VCBC-HCM và PGD Hải Yến – VCB Nghi Sơn	02 tháng	Trọn gói
	420/NQ- VCB- HĐQT	10/09/2019	Mua sắm thẻ trắng thẻ Vietcombank Connect24 chuẩn chip VCCS	Trong vòng 04 tháng kể từ ngày HĐ có hiệu lực	Trọn gói

Nhà thầu	Nghị quyết	Ngày	Gói thầu	Thời hạn thực hiện	Loại hợp đồng
CT TNHH Hệ thống thông tin FPT	397/NQ- VCB- HĐQT	27/08/2019	Mua sắm các loại thẻ trắng thẻ tín dụng Vietcombank Contactless	Trong vòng 04 tháng kể từ ngày HĐ có hiệu lực.	Trọn gói
	396/NQ- VCB- HĐQT	27/08/2019	Mua sắm thiết bị hạ tầng (Firewall. Switch Layer 2 - 24; Switch Layer 3 - 24. Router Branch và UPS 5KVA) cho 5 chi nhánh mới của VCB	04 tháng kể từ ngày HĐ có hiệu lực	Trọn gói
	395/NQ- VCB- HĐQT	27/08/2019	Đầu tư mua sắm hệ thống cảnh báo máy ATM cho VCB	08 tháng kể từ ngày HĐ có hiệu lực	Trọn gói
	372/NQ- VCB- HĐQT	14/08/2019	Mua sắm dịch vụ bảo trì hệ thống máy phát hành thẻ cho VCB	02 năm và 02 tháng kể từ ngày HĐ có hiệu lực	Trọn gói
	291/NQ- VCB- HĐQT	26/06/2019	Mua sắm máy tính Laptop cho 05 chi nhánh mới của VCB	04 tháng kể từ ngày HĐ có hiệu lực	Trọn gói
	265/NQ- VCB- HĐQT	11/06/2019	Mua sắm máy tính PC cho 05 chi nhánh mới của VCB	04 tháng kể từ ngày HĐ có hiệu lực	Trọn gói
	229/NQ- VCB- HĐQT	20/05/2019	Mua sắm các loại thẻ trắng Vietcombank Visa/Mastercard debit contactless	04 tháng kể từ ngày HĐ có hiệu lực	Trọn gói



Nhà thầu	Nghị quyết	Ngày	Gói thầu	Thời hạn thực hiện	Loại hợp đồng
	158/NQ-VCB-HĐQT	02/04/2019	Đầu tư mua sắm hệ thống phần mềm quản lý rủi ro hoạt động cho VCB	07 tháng kể từ ngày HĐ có hiệu lực	Trọn gói
	77/NQ-VCB-HĐQT	22/02/2019	Đầu tư mua sắm 1200 máy tính PC cho VCB	06 tháng kể từ ngày HĐ có hiệu lực	Trọn gói
	47/NQ-VCB-HĐQT	01/02/2019	Mua sắm bảo trì 135 ATM cho VCB	03 năm và 02 tháng kể từ ngày HĐ có hiệu lực	Trọn gói

4.2. Giao dịch giữa ngân hàng với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc:

Không có.

4.3. Các giao dịch khác của ngân hàng (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc:

Không có.

## **VI. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

### **1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ**


Chi tiết được thống kê tại Phụ lục 2 đính kèm.

### **2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của ngân hàng**

(Chi tiết theo bảng dưới đây)

TT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu trước giao dịch		Số cổ phiếu sở hữu sau giao dịch		Lý do tăng, giảm	Ghi chú
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %		
1	Ông Nghiêm Xuân Thành	Chủ tịch HĐQT	49.025	0,00136	59.025	0,0016	Mua	
2	Ông Lê Hoàng Tùng	Kế toán trưởng	10.000	0,00027	20.000	0,0005	Mua	
3	Ông Lê Hoàng Tùng	Kế toán trưởng	20.000	0,0005	10.000	0,00028	Bán	
4	Ông Phạm Mạnh Thắng	Phó Tổng Giám đốc	37.197	0.001	197	0	Bán	
5	Bà Nguyễn Thị Phương		21.068	0.00057	68	0	Bán	Vợ PTGD Phạm Mạnh Thắng

### 3. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC

Không có. 

**Nơi nhận:**

- Như đề gửi (báo cáo);
- TV HĐQT (để biết);
- Người CBTT theo ủy quyền (để công bố);
- Lưu: Ban CLTG&TKTH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

  
  
**Nghiêm Xuân Thành**



**PHỤ LỤC 1: CÁC NGHỊ QUYẾT HĐQT BAN HÀNH  
TRONG NĂM 2019**

TT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung
1.	01/NQ-VCB-HĐQT	03/01/2019	Nghị quyết phiên họp thường kỳ tháng 01/2019
2.	02/NQ-VCB-HĐQT	03/01/2019	PD cấp GHTD cho KHDN
3.	03/NQ-VCB-HĐQT	03/01/2019	PD cấp GHTD cho KHDN
4.	04/NQ-VCB-HĐQT	03/01/2019	PD chi phí hoạt động khoa học và công nghệ năm 2018
5.	05/NQ-VCB-HĐQT	03/01/2019	PD chi phí hoạt động khoa học và công nghệ năm 2019
6.	06/NQ-VCB-HĐQT	03/01/2019	PD cơ chế thẩm quyền phê duyệt tín dụng đối với KHDN
7.	07/NQ-VCB-HĐQT	03/01/2019	PD điều chỉnh NQ v/v mua trụ sở làm việc cho VCB Tuyên Quang
8.	08/NQ-VCB-HĐQT	07/01/2019	PD phân bổ thu nhập chi phí năm 2018
9.	09/NQ-VCB-HĐQT	03/01/2019	PD báo cáo định hướng tín dụng 52 ngành kinh tế năm 2019
10.	10/NQ-VCB-HĐQT	10/01/2019	PD phân phối quỹ lương hiệu quả năm 2018
11.	13/NQ-VCB-HĐQT	10/01/2019	PD tạm ứng phân phối Quỹ KTPL
12.	14/NQ-VCB-HĐQT	10/01/2019	PD đơn giá tiền lương giao ĐVTV năm 2019
13.	16/NQ-VCB-HĐQT	16/01/2019	PD nâng cấp TTĐT thành Trường Đào tạo và PTNNL VCB
14.	17/NQ-VCB-HĐQT	16/01/2019	PD chủ trương bổ nhiệm nhân sự trong hệ thống VCB
15.	18/NQ-VCB-HĐQT	07/01/2019	PD bộ chỉ tiêu năm 2019 cho Đơn vị thành viên trong hệ thống
16.	19/NQ-VCB-HĐQT	16/01/2019	PD chủ trương bổ nhiệm nhân sự trong hệ thống VCB
17.	20/NQ-VCB-HĐQT	09/01/2019	PD điều chỉnh lãi suất cho vay VNĐ đối với một số lĩnh vực ưu tiên theo định hướng của Chính phủ
18.	21/NQ-VCB-HĐQT	16/01/2019	PD chủ trương bổ nhiệm cán bộ trong hệ thống VCB
19.	22/NQ-VCB-HĐQT	16/01/2019	PD chủ trương ASXH năm 2018 để tài trợ cho tỉnh Hà Nam



20.	23/NQ-VCB-HĐQT	16/01/2019	PD chủ trương ASXH năm 2018 tài trợ cho tỉnh Thái Bình
21.	24/NQ-VCB-HĐQT	16/01/2019	PD ban hành Quy định về hoạt động cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa tại VCB
22.	25/NQ-VCB-HĐQT	16/01/2019	PD chủ trương, ngân sách truyền thông, khuyến mại cho phân khúc KH Vietcombank Priority dịp ra mắt
23.	26/NQ-VCB-HĐQT	17/01/2019	Phê duyệt GHTD cho KH ĐCTC
24.	27/NQ-VCB-HĐQT	16/01/2019	PD chủ trương và dự toán tham gia quảng cáo tại Đường hoa Nguyễn Huệ trong dịp Tết Kỷ Hợi 2019
25.	28/NQ-VCB-HĐQT	16/01/2019	PD báo cáo kết quả hoàn thành Dự án Nâng cao năng lực kiểm tra, kiểm toán nội bộ và chuyển đổi chức năng kiểm toán nội bộ của VCB
26.	29/NQ-VCB-HĐQT	22/01/2019	PD kế hoạch ngân sách ASXH của VCB năm 2019
27.	30/NQ-VCB-HĐQT	22/01/2019	PD ủy quyền sử dụng Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2019 của VCB
28.	31/NQ-VCB-HĐQT	22/01/2019	PD ủng hộ quà Tết cho đồng bào nghèo/người có công tại tỉnh Thái Bình, Cần Thơ và Hậu Giang nhân dịp Tết Kỷ Hợi
29.	32/NQ-VCB-HĐQT	22/01/2019	PD chủ trương hỗ trợ CB, CC, VCB, NLĐ NHNNTW nhân dịp Tết nguyên đán Kỷ hội
30.	33/NQ-VCB-HĐQT	22/01/2019	PD kết quả rà soát khẩu vị rủi ro định kỳ
31.	34/NQ-VCB-HĐQT	22/01/2019	PD kết quả đánh giá KPIs năm 2018 đối với các ĐVTV
32.	35/NQ-VCB-HĐQT	22/01/2019	PD kết quả đánh giá KPIs năm 2018 của các Đơn vị tại TSC và điểm PMS của TV BDH
33.	36/NQ-VCB-HĐQT	25/01/2019	PD kế hoạch kiểm tra Dự án XDCB năm 2019
34.	38/NQ-VCB-HĐQT	16/01/2019	PD ban hành Quy định hướng dẫn thủ tục thông qua nội dung về nhân sự của UBNS và HĐQT VCB
35.	39/NQ-VCB-HĐQT	25/01/2019	PD chủ trương bổ nhiệm, một số nhân sự trong hệ thống VCB
36.	40/NQ-VCB-HĐQT	22/01/2019	PD bổ sung kế hoạch và đầu tư mua sắm hệ thống cảnh báo máy ATM



			cho VCB
37.	41/NQ-VCB-HĐQT	22/01/2019	PD đầu tư dự án triển khai nâng cấp, mở rộng hệ thống máy chủ ảo hóa và máy chủ vùng an toàn bảo mật cho VCB
38.	42/NQ-VCB-HĐQT	22/01/2019	PD đầu tư triển khai giải pháp quản lý dịch vụ CNTT (ITSM) cho VCB
39.	44/NQ-VCB-HĐQT	22/01/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
40.	45/NQ-VCB-HĐQT	22/01/2019	PD kéo dài thời gian giữ chức vụ đối với nhân sự trong hệ thống VCB
41.	46/NQ-VCB-HĐQT	22/01/2019	PD đầu tư dự án mua sắm thay thế phần mềm V-Treasury tại VCB
42.	47/NQ-VCB-HĐQT	01/02/2019	PD chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch giữa VCB và NCLQ của TV HĐQT độc lập
43.	48/NQ-VCB-HĐQT	01/02/2019	Phiên họp HĐQT thường kỳ tháng 02/2019
44.	49/NQ-VCB-HĐQT	22/01/2019	PD thường cho Đội tuyển bóng đá Việt Nam đạt thành tích vào vòng tứ kết Asian Cup 2019
45.	50/NQ-VCB-HĐQT	01/02/2019	PD chủ trương bổ nhiệm đối với một số nhân sự trong hệ thống VCB
46.	51/NQ-VCB-HĐQT	01/02/2019	PD chủ trương bổ nhiệm đối với một số nhân sự trong hệ thống VCB
47.	52/NQ-VCB-HĐQT	01/02/2019	PD chủ trương và dự toán tham gia quảng cáo trong Chương trình Tiền khéo tiền khôn năm 2019
48.	53/NQ-VCB-HĐQT	01/02/2019	PD phương án kiến trúc công trình trụ sở chi nhánh VCB Thái Bình
49.	54/NQ-VCB-HĐQT	01/02/2019	PD chủ trương cử TBKS VBB
50.	55/NQ-VCB-HĐQT	20/02/2019	PD kế hoạch XDCB năm 2019
51.	57/NQ-VCB-HĐQT	01/02/2019	PD kết quả đánh giá KPI và xếp loại năm 2018 của T HĐQT và TBKS
52.	58/NQ-VCB-HĐQT	01/02/2019	PD cấp GHTD cho KHDN
53.	59/NQ-VCB-HĐQT	01/02/2019	PD định biên lao động cho phòng CSKHNS
54.	60/NQ-VCB-HĐQT	22/01/2019	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2019 tại tỉnh Quảng Bình



55.	61/NQ-VCB-HĐQT	01/02/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
56.	62/NQ-VCB-HĐQT	22/01/2019	PD hỗ trợ phúc lợi cho một số ĐVTV và tặng quà tết cho các đơn vị và CBNV trong toàn hệ thống nhân dịp buổi gặp mặt chúc Tết đầu năm Kỷ Hợi ngày 11/02/2019
57.	63/NQ-VCB-HĐQT	22/01/2019	PD xây dựng/điều chỉnh JDs, KPIs cấp cá nhân, KPIs cấp đơn vị tại TSC
58.	64/NQ-VCB-HĐQT	15/02/2019	PD tổ chức ĐHĐCĐ năm 2019
59.	65/NQ-VCB-HĐQT	01/02/2019	PD chủ trương bổ nhiệm lại các thành viên trong BKS VCBS
60.	66/NQ-VCB-HĐQT	07/01/2019	PD kết quả đánh giá dự án chuyển đổi năm 2018
61.	67/NQ-VCB-HĐQT	20/02/2019	PD chủ trương tài trợ ASXH tại tỉnh Nghệ An
62.	68/NQ-VCB-HĐQT	20/02/2019	PD điều chỉnh nd tài trợ ASXH tại TP.Cần Thơ Quảng Trị và Ninh Bình
63.	69/NQ-VCB-HĐQT	20/02/2019	PD Báo cáo kết quả triển khai dự án RTOM 2018
64.	70/NQ-VCB-HĐQT	20/02/2019	PD Kết quả chuyên xếp lương vị trí công việc đối với các chi nhánh triển khai mô hình CTOM giai đoạn 3
65.	71/NQ-VCB-HĐQT	20/02/2019	PD báo cáo của UBQLRR
66.	72/NQ-VCB-HĐQT	20/02/2019	PD cấp GHTD đối với KHDN
67.	73/NQ-VCB-HĐQT	20/02/2019	PD cấp GHTD đối với KHDN
68.	74/NQ-VCB-HĐQT	20/02/2019	PD cấp GHTD cho KHDN
69.	75/NQ-VCB-HĐQT	20/02/2019	PD Báo cáo kết quả triển khai dự án RTOM giai đoạn 2018
70.	76/NQ-VCB-HĐQT	18/01/2019	PD tặng quà Tết cho trung tâm nuôi dạy trẻ khuyết tật tỉnh Quảng Ngãi
71.	77/NQ-VCB-HĐQT	27/02/2019	PD chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch giữa VCB và NCLQ của TV HĐQT độc lập
72.	78/NQ-VCB-HĐQT	31/01/2019	PD ưu đãi lãi suất vay đối với các khoản vay CCGTCG của KHCN
73.	79/NQ-VCB-HĐQT	01/02/2019	PD chủ trương bổ nhiệm, đối với một số nhân sự trong hệ thống VCB



74.	81/NQ-VCB-HĐQT	20/02/2019	PD các nội dung liên quan đến công tác triển khai Sáng kiến 14 CTOM – Tập trung hóa CRC
75.	82/NQ-VCB-HĐQT	20/02/2019	PD dự án và KH LCNT DA đầu tư xây dựng Trụ sở VCB Hoàn Kiếm
76.	83/NQ-VCB-HĐQT	20/02/2019	PD điều chỉnh phương thức thực hiện dự án Electronic Document của Vietcombank
77.	84/NQ-VCB-HĐQT	20/02/2019	PD phương án tiếp tục triển khai Dự án xây dựng VPGD và TT lưu trữ, dự phòng tin học tại KCNC Hòa Lạc
78.	85/NQ-VCB-HĐQT	20/02/2019	PD kế hoạch ASXH năm 2019 cho Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn
79.	86/NQ-VCB-HĐQT	02/03/2019	Phiên họp HĐQT thường kỳ tháng 03/2018
80.	88/NQ-VCB-HĐQT	04/03/2019	PD chủ trương và dự toán tham gia quảng cáo thương hiệu Vietcombank trong CT Lễ hội cà phê Buôn Ma Thuột lần thứ VII năm 2019
81.	89/NQ-VCB-HĐQT	17/01/2019	PD điều chỉnh vị trí CV và ngạch lương vị trí CV của các Phòng/Ban thuộc KBB theo mô hình CTOM
82.	90/NQ-VCB-HĐQT	28/02/2019	PD kéo dài thời gian giữ chức vụ đối với nhân sự trong hệ thống VCB
83.	91/NQ-VCB-HĐQT	05/03/2019	PD Báo cáo kiểm tra quyết toán dự án đầu tư xây dựng công trình trụ sở VCB Bắc Giang
84.	92/NQ-VCB-HĐQT	06/03/2019	PD không áp dụng bell curve đối với các dự án chuyên đổi có nhân sự chuyên trách ít hơn 5 người
85.	93/NQ-VCB-HĐQT	07/03/2019	PD phê duyệt kế hoạch mua sắm TSCĐ nội thất, thuê/mua VP, thuê kho LTCT, thuê đất và nhận chuyển nhượng QSD đất năm 2019
86.	94/NQ-VCB-HĐQT	14/03/2019	PD lương vị trí công việc của Trường Đào tạo và PTNNL VCB
87.	95/NQ-VCB-HĐQT	05/03/2019	PD ngân sách quảng cáo, khuyến mại toàn hệ thống năm 2019
88.	96/NQ-VCB-HĐQT	14/03/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
89.	97/NQ-VCB-HĐQT	16/01/2019	Bổ sung, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của VPĐD PN
90.	98/NQ-VCB-HĐQT	28/02/2019	PD phê duyệt định hướng chuyên đổi Mô hình hoạt động mục tiêu tuân thủ



			FATCA của VCB
91.	99/NQ-VCB-HĐQT	28/01/2019	PD thay đổi thành viên Tổ kiểm tra dự án XDCB
92.	100/NQ-VCB-HĐQT	14/03/2019	PD cấp tín dụng đối với KHDN
93.	102/NQ-VCB-HĐQT	22/01/2019	PD tài trợ xuống CQ cho bộ đội Hải quân tại Quần đảo Trường Sa
94.	103/NQ-VCB-HĐQT	14/03/2019	PD kế hoạch lao động năm 2019 của các chi nhánh VCB
95.	104/NQ-VCB-HĐQT	28/02/2019	PD ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Văn phòng đại diện ở nước ngoài của VCB
96.	105/NQ-VCB-HĐQT	28/02/2019	PD một số nội dung liên quan đến VCB RO NY
97.	106/NQ-VCB-HĐQT	16/01/2019	PD giải thể Ban triển khai Chương trình CTOM
98.	107/NQ-VCB-HĐQT	28/02/2019	PD Báo cáo dự án FATCA IGA 1B đề xuất mô hình TOM mới và mẫu nhận diện dấu hiệu Mỹ mới cho VCB
99.	108/NQ-VCB-HĐQT	05/03/2019	PD chủ trương bổ sung nhân sự trong hệ thống.
100.	110/NQ-VCB-HĐQT	05/03/2019	PD kế hoạch đào tạo và thi tay nghề năm 2019
101.	111/NQ-VCB-HĐQT	28/02/2019	PD hoạt động kỷ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3/2019
102.	112/NQ-VCB-HĐQT	20/03/2019	PD cấp GHTD đối với KHDN
103.	113/NQ-VCB-HĐQT	20/02/2019	PD cấp GHTD đối với KHDN
104.	114/NQ-VCB-HĐQT	18/03/2019	PD bổ sung nhân sự Chi nhánh thuộc hệ thống VCB
105.	115/NQ-VCB-HĐQT	19/03/2019	PD báo cáo tình hình rủi ro hoạt động
106.	116/NQ-VCB-HĐQT	19/03/2019	PD báo cáo đánh giá hoạt động PCRT năm 2018
107.	117/NQ-VCB-HĐQT	20/03/2019	PD thành lập đoàn công tác kiểm tra hiệu quả đầu tư, MSTTS CNTT
108.	119/NQ-VCB-HĐQT	19/03/2019	PD chủ trương và dự toán thực hiện phim quảng cáo ra mắt thương hiệu Vietcombank Priority
109.	120/NQ-VCB-HĐQT	19/03/2019	PD ban hành Quy chế tuyển dụng, quản lý và sử dụng nhân viên hỗ trợ kinh doanh trong hệ thống VCB



110.	121/NQ-VCB-HĐQT	19/03/2019	PD cơ chế lương áp dụng đối với vị trí chuyên viên RST
111.	122/NQ-VCB-HĐQT	19/03/2019	PD nâng lương cho các cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của HĐQT
112.	123/NQ-VCB-HĐQT	19/03/2019	PD chủ trương bổ nhiệm lại một số nhân sự trong hệ thống VCB
113.	124/NQ-VCB-HĐQT	19/03/2019	PD chủ trương bổ nhiệm lại một số nhân sự trong hệ thống VCB
114.	127/NQ-VCB-HĐQT	26/03/2019	Phê duyệt bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
115.	129/NQ-VCB-HĐQT	19/03/2019	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2019 tại tỉnh Yên Bái
116.	130/NQ-VCB-HĐQT	20/03/2019	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2019 để tài trợ cho trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh
117.	131/NQ-VCB-HĐQT	26/03/2019	PD điều động, bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
118.	132/NQ-VCB-HĐQT	26/03/2019	PD điều động, bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
119.	133/NQ-VCB-HĐQT	26/03/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
120.	134/NQ-VCB-HĐQT	21/03/2019	PD phương án hỗ trợ của VCB đối với ĐCTC
121.	135/NQ-VCB-HĐQT	26/03/2019	PD hợp nhất các Ban tham mưu, giúp việc của Đảng ủy VCB với các đơn vị chuyên môn tại Trụ sở chính VCB có chức năng, nhiệm vụ tương đồng
122.	136/NQ-VCB-HĐQT	26/03/2019	PD chuyển xếp lương vị trí công việc cho cán bộ các ban tham mưu, giúp việc của Đảng ủy VCB khi thực hiện hợp nhất
123.	137/NQ-VCB-HĐQT	26/03/2019	PD sửa đổi thẩm quyền phê duyệt HMTD đối tác cho sản phẩm PSLs đối với một khách hàng
124.	138/NQ-VCB-HĐQT	26/03/2019	PD báo cáo tình hình đầu tư GTCC do TCTD phát hành năm 2019
125.	139/NQ-VCB-HĐQT	26/03/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
126.	140/NQ-VCB-HĐQT	26/03/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
127.	141/NQ-VCB-HĐQT	26/03/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
128.	142/NQ-VCB-HĐQT	28/03/2019	PD tạm ứng quỹ lương hiệu quả năm 2018 nhân dịp 56 năm ngày thành lập



			Vietcombank
129.	143/NQ-VCB-HĐQT	28/02/2019	PD lộ trình triển khai Trung tâm dữ liệu dự phòng tại KCNC Hòa Lạc
130.	144/NQ-VCB-HĐQT	26/03/2019	PD đề xuất điều chỉnh thời gian thực hiện dự án Trade Finance
131.	145/NQ-VCB-HĐQT	26/03/2019	PD điều chỉnh đơn giá thuê VP
132.	146/NQ-VCB-HĐQT	26/03/2019	PD sửa đổi, bổ sung CNNV của TT.HTKH
133.	148/NQ-VCB-HĐQT	26/03/2019	PD cấp tín dụng đối với Nhóm KHDN
134.	149/NQ-VCB-HĐQT	02/04/2019	PD phương án kiến trúc công trình trụ sở Chi nhánh VCB Sài Gòn
135.	151/NQ-VCB-HĐQT	19/03/2019	PD phương án xử lý đối với HĐ số 012017
136.	152/NQ-VCB-HĐQT	01/04/2019	PD điều chỉnh và bổ sung phân công nhiệm vụ nhân sự trong hệ thống
137.	153/NQ-VCB-HĐQT	21/03/2019	PD chủ trương bổ nhiệm lại nhân sự trong hệ thống
138.	154/NQ-VCB-HĐQT	28/03/2019	PD ý kiến biểu quyết của Đại diện vốn theo ủy quyền của VCB tại PCB tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên PCB năm 2019
139.	155/NQ-VCB-HĐQT	19/03/2019	PD tiền lương áp dụng đối với nhân viên hỗ trợ kinh doanh của VCB
140.	156/NQ-VCB-HĐQT	02/04/2019	Phiên họp HĐQT thường kỳ tháng 04/2019
141.	157/NQ-VCB-HĐQT	16/01/2019	PD điều chỉnh định hướng triển khai các dự án CNTT phục vụ công tác PCRT
142.	158/NQ-VCB-HĐQT	02/04/2019	PD chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch giữa VCB và NCLQ của TV HĐQT độc lập
143.	159/NQ-VCB-HĐQT	02/04/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
144.	160/NQ-VCB-HĐQT	02/04/2019	PD bổ nhiệm lại nhân sự trong hệ thống
145.	161/NQ-VCB-HĐQT	02/04/2019	PD kế hoạch đào tạo và thi tay nghề năm 2019
146.	162/NQ-VCB-HĐQT	02/04/2019	PD bổ nhiệm nhân sự trong hệ thống VCB
147.	163/NQ-VCB-HĐQT	01/04/2019	PD chủ trương giao nhiệm vụ Trưởng VPĐD phía Nam



148.	165/NQ-VCB-HĐQT	02/04/2019	PD sửa đổi bổ sung và làm rõ một số vướng mắc liên quan đến Quy định về thẩm quyền PDTD đối với một KHBB, KHBL; BĐTD; về Nhóm KH của VCB
149.	166/NQ-VCB-HĐQT	04/04/2019	PD nhân sự đại diện vốn của VCB
150.	167/NQ-VCB-HĐQT	12/03/2019	PD bộ JD và cơ chế lương, phụ cấp cho Trưởng RO và chuyên viên tuân thủ của VCB RO NY
151.	177/NQ-VCB-HĐQT	16/04/2019	PD tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của VCB
152.	180/NQ-VCB-HĐQT	16/04/2019	PD cấp tín dụng đối với KHDN
153.	181/NQ-VCB-HĐQT	16/04/2019	PD điều chỉnh một số nội dung liên quan đến dự án "Bancassurance"
154.	182/NQ-VCB-HĐQT	16/04/2019	PD cấp tín dụng đối với KHDN
155.	183/NQ-VCB-HĐQT	05/03/2019	PD hoàn thiện mô hình tổ chức và hoạt động của Trung tâm tài trợ thương mại VCB
156.	184/NQ-VCB-HĐQT	16/04/2019	PD điều chỉnh thời gian triển khai sáng kiến IC9
157.	185/NQ-VCB-HĐQT	16/04/2019	PD ngân sách Chương trình điều hòa tỷ giá năm 2019
158.	186/NQ-VCB-HĐQT	23/04/2019	PD ý kiến biểu quyết của Đại diện vốn của VCB tại MB tại ĐHĐCĐ thường niên 2019 của MB
159.	188/NQ-VCB-HĐQT	23/04/2019	PD ý kiến biểu quyết của Đại diện vốn của VCB tại EIB tại ĐHĐCĐ thường niên 2019 của EIB
160.	189/NQ-VCB-HĐQT	23/04/2019	PD giao nhiệm vụ đối với nhân sự trong hệ thống
161.	190/NQ-VCB-HĐQT	19/04/2019	PD ý kiến biểu quyết của Đại diện vốn theo ủy quyền của VCB tại Napas tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên Napas năm 2019
162.	191/NQ-VCB-HĐQT	23/04/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
163.	192/NQ-VCB-HĐQT	19/04/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
164.	193/NQ-VCB-HĐQT	24/04/2019	PD phân phối quỹ lương hiệu quả năm 2018 nhân dịp 30/04/2019 và 01/05/2019



165.	194/NQ-VCB-HĐQT	24/04/2019	PD tạm ứng phân phối Quỹ KTPL nhân dịp 30/04
166.	195/NQ-VCB-HĐQT	23/04/2019	PD chương trình hành động của VCB về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019
167.	196/NQ-VCB-HĐQT	23/04/2019	PD dự án và KH LCNT DA đầu tư xây dựng Trụ sở VCB Vũng Tàu
168.	197/NQ-VCB-HĐQT	23/04/2019	PD điều chỉnh thời gian triển khai dự án “Thuê tư vấn thực hiện chuyển đổi Ngân hàng số”
169.	198/NQ-VCB-HĐQT	27/03/2019	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2019 tại tỉnh Gia Lai
170.	199/NQ-VCB-HĐQT	18/03/2019	PD kiện toàn Hội đồng Khoa học và Công nghệ VCB
171.	200/NQ-VCB-HĐQT	04/05/2019	Phiên họp HĐQT thường kỳ tháng 05/2019
172.	201/NQ-VCB-HĐQT	04/05/2019	PD phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT
173.	202/NQ-VCB-HĐQT	04/05/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
174.	206/NQ-VCB-HĐQT	02/04/2019	PD phê duyệt nguyên tắc tính thời gian giữ chức vụ đối với cán bộ lãnh đạo thuộc diện HĐQT quản lý
175.	207/NQ-VCB-HĐQT	04/05/2019	PD chủ trương và dự toán tham gia quảng cáo trong Chương trình đặc biệt Kỷ niệm 50 năm thực hiện di chúc Bác Hồ
176.	208/NQ-VCB-HĐQT	04/05/2019	PD bổ sung kế hoạch và đầu tư chương trình HRM mới
177.	209/NQ-VCB-HĐQT	03/05/2019	PD điều chỉnh một số nội dung quy định tại Quy chế chi trả tiền lương trong hệ thống VCB
178.	210/NQ-VCB-HĐQT	02/04/2019	PD quy chế HĐTD
179.	211/NQ-VCB-HĐQT	09/05/2019	PD bán khoản nợ của KHDN tại VCB HCM và Bình Tây
180.	213/NQ-VCB-HĐQT	09/05/2019	PD chủ trương bổ nhiệm đối với một số nhân sự tại Trụ sở chính VCB
181.	214/NQ-VCB-HĐQT	04/05/2019	PD kết quả tuyển dụng CO của VCB RO NY
182.	215/NQ-VCB-HĐQT	09/05/2019	PD sửa đổi quy chế thẩm quyền TD
183.	216/NQ-VCB-HĐQT	04/05/2019	PD điều chỉnh cấp tín dụng đối với KH ĐCTC



184.	217/NQ-VCB-HĐQT	04/05/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
185.	218/NQ-VCB-HĐQT	09/05/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
186.	219/NQ-VCB-HĐQT	09/05/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
187.	220/NQ-VCB-HĐQT	09/05/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
188.	221/NQ-VCB-HĐQT	09/05/2019	PD điều chỉnh thời gian thực hiện dự án ERP
189.	222/NQ-VCB-HĐQT	23/04/2019	PD BCTC năm 2018 của VCB đã được kiểm toán
190.	223/NQ-VCB-HĐQT	09/05/2019	PD chủ trương một số nội dung liên quan đến công tác xây dựng, ban hành và quản lý văn bản tại VCB
191.	224/NQ-VCB-HĐQT	10/05/2019	PD sửa đổi, bổ sung Bộ chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động của Đơn vị thành viên theo Thẻ điểm cân bằng
192.	225/NQ-VCB-HĐQT	24/04/2019	PD điều chỉnh, bổ sung chức năng, nhiệm vụ của Phòng Pháp chế
193.	226/NQ-VCB-HĐQT	16/04/2019	PD ngân sách cho các Chương trình cạnh tranh lãi suất năm 2019
194.	228/NQ-VCB-HĐQT	17/05/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
195.	229/NQ-VCB-HĐQT	20/05/2019	PD chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch giữa VCB NCLQ của TV HĐQT độc lập
196.	231/NQ-VCB-HĐQT	23/04/2019	PD sửa đổi NQ 116 và hướng xử lý giao dịch liên quan đến khách hàng
197.	232/NQ-VCB-HĐQT	09/05/2019	PD ý kiến biểu quyết của Đại diện vốn của VCB tại VNA tại ĐHĐCĐ thường niên 2019 của VNA
198.	233/NQ-VCB-HĐQT	21/05/2019	PD ý kiến biểu quyết về một số nội dung hoạt động của Quỹ BLTD
199.	234/NQ-VCB-HĐQT	17/05/2019	PD điều chỉnh thời gian thực hiện dự án Hệ thống PCM tại VCB”
200.	235/NQ-VCB-HĐQT	17/05/2019	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2019 cho tỉnh Thái Bình, tỉnh Thanh Hóa và tỉnh Gia Lai
201.	236/NQ-VCB-HĐQT	21/05/2019	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2019 tại tỉnh Quảng Ngãi
202.	237/NQ-VCB-HĐQT	21/05/2019	PD chủ trương rà soát, xây dựng định biên và sắp xếp lại lao động của các Phòng/Ban/Trung tâm tại TSC và các



			dự án chuyển đổi của VCB
203.	238/NQ-VCB-HĐQT	21/05/2019	PD dự án và KH LCNT DA đầu tư xây dựng Trụ sở VCB Phú Thọ
204.	239/NQ-VCB-HĐQT	21/05/2019	PD đầu tư mua sắm dịch vụ bảo trì hệ thống máy phát hành thẻ cho VCB
205.	240/NQ-VCB-HĐQT	07/03/2019	PD bộ KPI năm 2019 của TV BDH và các Đơn vị tại TSC VCB
206.	241/NQ-VCB-HĐQT	07/03/2019	PD thời gian thực hiện dự án và kiện toàn ban triển khai
207.	242/NQ-VCB-HĐQT	07/03/2019	PD nguyên tắc xác định giá
208.	243/NQ-VCB-HĐQT	21/05/2019	PD kết quả đánh giá PMS Q.I/2019 của các Đơn vị tại TSC và TV BDH
209.	244/NQ-VCB-HĐQT	17/05/2019	PD báo cáo cáo kết quả phiên họp 01 năm 2019 của UBQLRR
210.	245/NQ-VCB-HĐQT	21/05/2019	PD thời gian thực hiện và kiện toàn Ban triển khai dự án Bancassurance
211.	246/NQ-VCB-HĐQT	21/05/2019	PD chủ trương bổ nhiệm đối với một số nhân sự tại Trụ sở chính VCB
212.	247/NQ-VCB-HĐQT	21/05/2019	PD tách Phòng DVKH VCB Cần Thơ thành Phòng DVKH TC và Phòng DVKH TN
213.	248/NQ-VCB-HĐQT	21/05/2019	PD sáp nhập, thành lập và tách một số phòng nghiệp vụ tại một số CN
214.	249/NQ-VCB-HĐQT	17/05/2019	PD điều chỉnh đánh giá KPI năm 2018 của Chi nhánh VCB
215.	250/NQ-VCB-HĐQT	27/05/2019	PD ý kiến biểu quyết của Đại diện vốn của VCB tại VIDIFI tại ĐHCĐ thường niên 2019 của VIDIFI
216.	251/NQ-VCB-HĐQT	04/05/2019	PD hoàn thiện mô hình tổ chức và hoạt động của TT. Thanh toán VCB
217.	252/NQ-VCB-HĐQT	04/05/2019	PD sáp nhập Phòng TNKDV vào Trung tâm Dịch vụ khách hàng VCB
218.	253/NQ-VCB-HĐQT	04/06/2019	NQ phiên họp thường kỳ tháng 6.2019
219.	254/NQ-VCB-HĐQT	07/05/2019	PD kéo dài thời gian giữ chức vụ đối với nhân sự trong hệ thống VCB
220.	255/NQ-VCB-HĐQT	04/06/2019	PD kế hoạch đào tạo dành cho lãnh đạo cấp cao VCB năm 2019
221.	256/NQ-VCB-HĐQT	04/06/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
222.	257/NQ-VCB-HĐQT	04/06/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC



223.	258/NQ-VCB-HĐQT	04/06/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
224.	259/NQ-VCB-HĐQT	04/06/2019	PD kết quả đánh giá KPIs Quý I/2019 đối với các ĐVTV
225.	260/NQ-VCB-HĐQT	04/06/2019	PD sửa đổi, bổ sung QC quản lý hoạt động ngân quỹ trong hệ thống VCB
226.	261/NQ-VCB-HĐQT	17/05/2019	PD chủ trương bổ nhiệm lại nhân sự trong hệ thống VCB
227.	262/NQ-VCB-HĐQT	04/06/2019	PD chủ trương bổ đổi với một số nhân sự trong hệ thống VCB
228.	263/NQ-VCB-HĐQT	04/06/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
229.	265/NQ-VCB-HĐQT	11/06/2019	PD chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch giữa VCB và NCLQ của TV HĐQT độc lập
230.	267/NQ-VCB-HĐQT	04/06/2019	PD GHTD cho KHDN
231.	268/NQ-VCB-HĐQT	04/06/2019	PD GHTD cho KHDN
232.	269/NQ-VCB-HĐQT	04/06/2019	PD danh sách quy hoạch cán bộ vào các chức danh thuộc HĐQT quản lý nhiệm kỳ 2016 – 2021 và nhiệm kỳ 2021 – 2026
233.	270/NQ-VCB-HĐQT	17/05/2019	PD hỗ trợ kinh phí tổ chức gặp mặt cán bộ Ngân hàng đi Campuchia
234.	271/NQ-VCB-HĐQT	20/05/2019	PD sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quy chế tài chính của VCB
235.	272/NQ-VCB-HĐQT	20/05/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
236.	273/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2019	PD thành lập Tổ tăng vốn giai đoạn 2019-2020
237.	274/NQ-VCB-HĐQT	11/06/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
238.	275/NQ-VCB-HĐQT	11/06/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
239.	276/NQ-VCB-HĐQT	11/06/2019	PD chủ trương cử biệt phái CB TSC VCB sang công tác tại VCB Lào
240.	278/NQ-VCB-HĐQT	11/06/2019	PD đầu tư Dự án Dự án SCF
241.	279/NQ-VCB-HĐQT	18/06/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
242.	280/NQ-VCB-HĐQT	18/06/2019	PD đầu tư Dự án ALM/FTP tại Vietcombank



243.	281/NQ-VCB-HĐQT	18/06/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
244.	282/NQ-VCB-HĐQT	21/06/2019	PD ban hành Quy định về chương trình hội nghị KH kết hợp khảo sát nước ngoài trong hệ thống VCB
245.	283/NQ-VCB-HĐQT	12/06/2019	PD giao nhiệm vụ phụ trách đối với nhân sự trong hệ thống
246.	284/NQ-VCB-HĐQT	18/06/2019	PD tăng hạn mức dự phòng kế hoạch XDCB năm 2018
247.	285/NQ-VCB-HĐQT	18/06/2019	PD đầu tư Dự án “Tur vãn nâng cao năng lực PCRT/CTTKB của Vietcombank”
248.	287/NQ-VCB-HĐQT	25/06/2019	PD hạn mức ủy quyền của TGD cho GD TĐT trong việc thực hiện quy chế tài chính của VCB
249.	288/NQ-VCB-HĐQT	25/06/2019	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2019 để tài trợ cho tỉnh Đắk Lắk
250.	289/NQ-VCB-HĐQT	11/06/2019	PD cơ chế tiền lương vị trí công việc cho cán bộ kiểm toán nội bộ mô hình định lượng đo lường rủi ro của VCB
251.	290/NQ-VCB-HĐQT	26/06/2019	PD thay đổi địa điểm đặt trụ sở Chi nhánh VCB Thành Công
252.	291/NQ-VCB-HĐQT	26/06/2019	PD chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch giữa VCB và NCLQ của TV HĐQT độc lập
253.	292/NQ-VCB-HĐQT	18/06/2019	PD kiện toàn nhân sự Ban triển khai Dự án đầu tư hệ thống ALM/FTP
254.	293/NQ-VCB-HĐQT	25/06/2019	PD nội dung một số báo cáo, mô hình Ngân hàng số và mô hình, vai trò của TTNHS tại Vietcombank
255.	294/NQ-VCB-HĐQT	25/06/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
256.	295/NQ-VCB-HĐQT	25/06/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
257.	296/NQ-VCB-HĐQT	27/06/2019	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện vốn VCB tại VCBB
258.	298/NQ-VCB-HĐQT	24/06/2019	PD cơ chế thẩm quyền phê duyệt lãi suất cho vay ngắn hạn VND
259.	300/NQ-VCB-HĐQT	17/05/2019	Phê duyệt GHTD cho KHDN
260.	301/NQ-VCB-HĐQT	02/07/2019	NQ phiên họp thường kỳ tháng 07.2019



261.	302/NQ-VCB-HĐQT	02/07/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
262.	303/NQ-VCB-HĐQT	02/07/2019	PD ban hành QC tiền gửi tiết kiệm
263.	304/NQ-VCB-HĐQT	02/07/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
264.	305/NQ-VCB-HĐQT	02/07/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
265.	306/NQ-VCB-HĐQT	21/5/2019	PD điều chỉnh đơn giá thuê văn phòng của VCB tại tòa nhà VBB
266.	307/NQ-VCB-HĐQT	25/6/2019	PD bàn giao mặt bằng trụ sở cũ VCB An Giang cho NHNN tỉnh An Giang
267.	308/NQ-VCB-HĐQT	18/6/2019	PD Báo cáo kiểm tra quyết toán dự án ĐTXD công trình trụ sở Chi nhánh VCB Bà Rịa – Vũng Tàu
268.	309/NQ-VCB-HĐQT	02/07/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
269.	310/NQ-VCB-HĐQT	02/07/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
270.	311/NQ-VCB-HĐQT	17/5/2019	PD tổng số lượng cán bộ của 5 Chi nhánh mới
271.	312/NQ-VCB-HĐQT	01/07/2019	PD chủ trương và kế hoạch thuê hoạt động hạ tầng hệ thống máy chủ
272.	313/NQ-VCB-HĐQT	02/07/2019	PD danh sách và cơ chế phê duyệt KHBB áp dụng LS
273.	314/NQ-VCB-HĐQT	09/07/2019	PD kết quả xếp hạng Chi nhánh, Công ty trực thuộc VCB năm 2019
274.	315/NQ-VCB-HĐQT	09/07/2019	PD ban hành QC tuyển chọn, sử dụng cộng tác viên trong hệ thống VCB
275.	316/NQ-VCB-HĐQT	02/07/2019	PD chủ trương và kế hoạch thuê hạ tầng lưu trữ phục vụ DACB
276.	317/NQ-VCB-HĐQT	09/07/2019	PD trợ cấp cho cán bộ VCB Money nhân dịp kỷ niệm 10 năm thành lập
277.	318/NQ-VCB-HĐQT	09/07/2019	PD không tiếp tục xem xét nhận chuyển nhượng tài sản làm trụ sở làm việc cho VCB Sở Giao dịch
278.	319/NQ-VCB-HĐQT	10/07/2019	PD mức tiền dịch vụ và việc chi trả tiền dịch vụ áp dụng đối với cộng tác viên trong hệ thống VCB
279.	320/NQ-VCB-HĐQT	11/06/2019	PD điều chỉnh dự án đầu tư mua sắm tủ Rack và UPS các loại (2018) cho



			VCB
280.	321/NQ-VCB-HĐQT	02/07/2019	PD điều chỉnh phạm vi triển khai chính thức của dự án Electronic Document của Vietcombank
281.	322/NQ-VCB-HĐQT	02/07/2019	PD đầu tư mua sắm Router các loại cho VCB
282.	323/NQ-VCB-HĐQT	09/07/2019	PD chủ trương đầu tư hệ thống CRM – Khối bán buôn và Khối bán lẻ
283.	324/NQ-VCB-HĐQT	09/07/2019	PD chi lương hiệu quả theo kết quả đánh giá ĐVTV năm 2018 và tạm ứng lương hiệu quả Quý I năm 2019
284.	325/NQ-VCB-HĐQT	09/07/2019	PD chủ trương và dự toán ngân sách tiếp tục hợp tác với Vietnam Airlines để thực hiện quảng cáo thương hiệu Vietcombank trên máy bay
285.	326/NQ-VCB-HĐQT	10/7/2019	PD chủ trương triển khai thí điểm cho vay theo chương trình trong phạm vi dự án RTOM
286.	327/NQ-VCB-HĐQT	09/07/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
287.	328/NQ-VCB-HĐQT	09/07/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
288.	329/NQ-VCB-HĐQT	18/06/2019	PD điều chỉnh, bổ sung kế hoạch 2019 đối với một số Đơn vị TSC thay đổi chức năng nhiệm vụ từ 01/04/2019
289.	330/NQ-VCB-HĐQT	04/06/2019	PD thành lập lại HĐSK và sửa đổi Quy chế làm việc của HĐSK
290.	330/NQ-VCB-HĐQT	25/07/2019	PD dự án và KH LCNT DA đầu tư xây dựng Trụ sở VCB Thái Bình
291.	331/NQ-VCB-HĐQT	25/07/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
292.	332/NQ-VCB-HĐQT	25/07/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
293.	333/NQ-VCB-HĐQT	10/07/2019	PD chi tiền bồi dưỡng cho đại biểu tham dự HNHT CT05
294.	334/NQ-VCB-HĐQT	18/07/2019	PD chủ trương tài trợ ASXH cho tỉnh Quảng Ngãi



295.	335/NQ-VCB-HĐQT	25/07/2019	PD cơ cấu nhân sự của Trung tâm Tài trợ thương mại VCB
296.	336/NQ-VCB-HĐQT	25/07/2019	PD quyết toán tài chính năm 2018 của VCBL
297.	337/NQ-VCB-HĐQT	25/07/2019	PD quyết toán tài chính năm 2018 của VCBS
298.	338/NQ-VCB-HĐQT	25/07/2019	PD quyết toán tài chính năm 2018 của VCBR
299.	339/NQ-VCB-HĐQT	25/07/2019	PD quyết toán tài chính năm 2018 của VCBT
300.	340/NQ-VCB-HĐQT	25/07/2019	PD quyết toán tài chính năm 2018 của VBB
301.	341/NQ-VCB-HĐQT	25/07/2019	PD quyết toán tài chính năm 2018 của VCBF
302.	342/NQ-VCB-HĐQT	25/07/2019	PD quyết toán tài chính năm 2018 của VCBM
303.	343/NQ-VCB-HĐQT	25/07/2019	PD quyết toán tài chính năm 2018 của VFC
304.	344/NQ-VCB-HĐQT	25/07/2019	PD quyết toán tài chính năm 2018 của VCB Lào
305.	345/NQ-VCB-HĐQT	25/07/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
306.	346/NQ-VCB-HĐQT	17/05/2019	PD báo cáo cáo kết quả phiên họp quý II của UBQLRR
307.	347/NQ-VCB-HĐQT	31/07/2019	PD giảm lãi suất cho vay VNĐ đối với một số lĩnh vực ưu tiên theo định hướng của Chính phủ
308.	348/NQ-VCB-HĐQT	25/07/2019	PD điều chỉnh kế hoạch, gia hạn thực hiện hợp đồng DA CB
309.	349/NQ-VCB-HĐQT	25/07/2019	PD báo cáo kết quả phiên họp 02 năm 2019 của UBQLRR
310.	350/NQ-VCB-HĐQT	25/07/2019	PD sửa đổi, bổ sung quy định về GHTD đối với KH ĐCTC của VCB
311.	351/NQ-VCB-HĐQT	25/07/2019	PD điều chỉnh nhóm thẩm quyền PDTD
312.	352/NQ-VCB-HĐQT	09/07/2019	PD sửa đổi một số nội dung về thẩm quyền PDTD và BDTD của VCB
313.	353/NQ-VCB-HĐQT	25/07/2019	PD bổ sung KPI thị phần huy động vốn KBNN và BHXH



314.	355/NQ-VCB-HĐQT	02/08/2019	Phiên họp HĐQT thường kỳ tháng 08/2019
315.	356/NQ-VCB-HĐQT	02/08/2019	PD thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số và TTNHS của Vietcombank
316.	357/NQ-VCB-HĐQT	25/07/2019	PD tài trợ ASXH năm 2019 cho tỉnh Tây Ninh, Kiên Giang, Hải Phòng, Bạc Liêu
317.	358/NQ-VCB-HĐQT	25/07/2019	PD đầu tư dự án “Trang bị hệ thống thông tin quản lý toàn hàng và kho dữ liệu doanh nghiệp tại VCB”
318.	359/NQ-VCB-HĐQT	02/08/2019	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2019 cho tỉnh Hải Dương
319.	360/NQ-VCB-HĐQT	02/08/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
320.	361/NQ-VCB-HĐQT	25/07/2019	PD GHTD cho KHDN
321.	363/NQ-VCB-HĐQT	02/08/2019	PD chủ trương mức dư nợ cho vay không có bảo đảm đối với KHDN
322.	364/NQ-VCB-HĐQT	02/08/2019	PD định hướng giao dịch với một số KHDN
323.	365/NQ-VCB-HĐQT	02/08/2019	PD một số nội dung liên quan đến hoạt động PCRT
324.	367/NQ-VCB-HĐQT	02/08/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
325.	368/NQ-VCB-HĐQT	02/08/2019	PD ban hành Quy chế tuyển dụng lao động trong hệ thống VCB
326.	370/NQ-VCB-HĐQT	02/08/2019	PD GHTD cho KHDN
327.	371/NQ-VCB-HĐQT	02/08/2019	PD KHLĐ năm 2019 của các Phòng/Ban/Trung tâm tại TSC và các DACD của VCB
328.	372/NQ-VCB-HĐQT	14/08/2019	PD chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch giữa VCB và NCLQ của TV HĐQT độc lập
329.	373/NQ-VCB-HĐQT	10/08/2019	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2019 để tài trợ ASXH tại một số tỉnh
330.	374/NQ-VCB-HĐQT	02/08/2019	PD chủ trương và dự toán quảng cáo thương hiệu tại giải báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng
331.	375/NQ-VCB-HĐQT	18/06/2019	PD sáp nhập Bộ phận chuyên trách



			Đoàn Thanh niên VCB vào Văn phòng Công đoàn Trụ sở chính VCB
332.	376/NQ-VCB-HĐQT	14/08/2019	PD đầu tư thuê hoạt động hạ tầng hệ thống máy chủ
333.	377/NQ-VCB-HĐQT	14/08/2019	PD bổ sung KH XDCB và MSTSCĐ năm 2019 đầu tư cải tạo sửa chữa trụ sở Chi nhánh
334.	378/NQ-VCB-HĐQT	14/08/2019	PD chủ trương đầu tư giải pháp AI-Chatbot (trong hoạt động chăm sóc khách hàng tại VCB
335.	379/NQ-VCB-HĐQT	12/08/2019	PD kế hoạch tài trợ ASXH năm 2019 cho Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch
336.	380/NQ-VCB-HĐQT	14/08/2019	PD điều chỉnh một số nội dung trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với Gói thầu số 7 thuộc Dự án xây dựng trụ sở VCB Tân Định
337.	381/NQ-VCB-HĐQT	02/08/2019	PD Báo cáo rà soát tình hình thực hiện định hướng tín dụng 52 ngành kinh tế Quý II năm 2019
338.	382/NQ-VCB-HĐQT	14/08/2019	PD đầu tư dự án RLOS tại VCB
339.	383/NQ-VCB-HĐQT	14/08/2019	PD thành lập BTK RLOS tại VCB
340.	384/NQ-VCB-HĐQT	02/08/2019	PD Báo cáo kiểm tra quyết toán dự án đầu tư xây dựng công trình trụ sở VCB Bà Rịa – Vũng Tàu
341.	385/NQ-VCB-HĐQT	02/08/2019	PD quyết toán chi phí nhận chuyển nhượng QSD đất, tài sản trên đất
342.	387/NQ-VCB-HĐQT	14/08/2019	PD triển khai chương trình chăm sóc khách hàng nữ nhân dịp ngày Phụ nữ Việt Nam 20.10.2019
343.	388/NQ-VCB-HĐQT	09/07/2019	PD phân phối Quỹ KTPL để phục vụ cho hoạt động kinh doanh 6 tháng cuối năm 2019
344.	389/NQ-VCB-HĐQT	17/08/2019	PD chủ trương đầu tư xây dựng Trung tâm số hóa và kho lưu trữ chứng từ kết hợp công trình văn hóa thể thao của VCB tại Bắc Ninh
345.	390/NQ-VCB-HĐQT	23/08/2019	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2019 tại tỉnh Thái Bình



346.	391/NQ-VCB-HĐQT	17/08/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
347.	392/NQ-VCB-HĐQT	17/08/2019	PD đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và chi trả phụ cấp cho Người kiêm nhiệm năm 2018
348.	393/NQ-VCB-HĐQT	23/08/2019	PD tạm ứng lương hiệu quả Quý II năm 2019
349.	394/NQ-VCB-HĐQT	23/08/2019	PD phân phối Quỹ KTPL nhân dịp 02-09
350.	395/NQ-VCB-HĐQT	27/08/2019	PD chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch giữa VCB NCLQ của TV HĐQT độc lập
351.	396/NQ-VCB-HĐQT	27/08/2019	PD chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch giữa VCB và NCLQ của TV HĐQT độc lập
352.	397/NQ-VCB-HĐQT	27/08/2019	PD chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch giữa VCB và NCLQ của TV HĐQT độc lập
353.	398/NQ-VCB-HĐQT	23/08/2019	PD kết quả đánh giá xếp loại Quý II/2019 của các Đơn vị tại TSC và thành viên Ban Điều hành
354.	399/NQ-VCB-HĐQT	14/08/2019	PD thông qua đề nghị NHNN cấp bổ sung nội dung hoạt động cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa vào GP TL&HĐ của VCB
355.	400/NQ-VCB-HĐQT	14/08/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
356.	401/NQ-VCB-HĐQT	23/08/2019	PD chủ trương, phê duyệt kế hoạch đầu tư phần mềm hệ thống
357.	402/NQ-VCB-HĐQT	02/08/2019	PD đầu tư mua sắm máy tính PC cho VCB
358.	403/NQ-VCB-HĐQT	17/08/2019	PD kết quả đánh giá KPIs Quý II/2019 đối với các ĐVTV
359.	404/NQ-VCB-HĐQT	02/08/2019	PD đầu tư mua sắm dịch vụ bảo trì hệ thống phụ trợ tại DR và DC của VCB
360.	405/NQ-VCB-HĐQT	14/08/2019	PD GHTD cho KHDN
361.	406/NQ-VCB-HĐQT	23/08/2019	PD GHTD cho KHDN
362.	407/NQ-VCB-HĐQT	23/08/2019	PD gia hạn hợp đồng với tư vấn luật thuộc Dự án Bancassurance



363.	408/NQ-VCB-HĐQT	23/08/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
364.	409/NQ-VCB-HĐQT	23/08/2019	PD GHTD đối với KH ĐCTC
365.	410/NQ-VCB-HĐQT	23/08/2019	PD sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế chi trả tiền lương trong hệ thống VCB
366.	411/NQ-VCB-HĐQT	23/08/2019	PD các nội dung hướng dẫn một số quy định của Quy chế chi trả tiền lương trong hệ thống VCB
367.	415/NQ-VCB-HĐQT	07/09/2019	Nghị quyết phiên họp thường kỳ tháng 9.2019
368.	416/NQ-VCB-HĐQT	07/09/2019	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2019 để tài trợ cho các tỉnh Thanh Hóa, Bạc Liêu, Kiên Giang, Hà Tĩnh
369.	417/NQ-VCB-HĐQT	07/09/2019	PD đầu tư Dự án “Mua bảo hiểm tổn thất tài sản và an ninh hệ thống của Vietcombank giai đoạn 2019 – 2022”
370.	418/NQ-VCB-HĐQT	07/09/2019	PD bổ sung ngân sách quảng cáo năm 2019 và thực hiện quảng cáo thương hiệu tại Phòng chờ SBNDB
371.	419/NQ-VCB-HĐQT	07/09/2019	PD chủ trương và dự toán quảng cáo tại sân bay quốc tế Nội Bài
372.	420/NQ-VCB-HĐQT	10/09/2019	PD chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch giữa VCB và NCLQ của TV HĐQT độc lập
373.	421/NQ-VCB-HĐQT	07/09/2019	PD chủ trương thuê ngoài thực hiện các công việc phát triển phần mềm
374.	422/NQ-VCB-HĐQT	07/09/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
375.	423/NQ-VCB-HĐQT	18/09/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
376.	424/NQ-VCB-HĐQT	25/07/2019	PD thành lập BTKDA
377.	425/NQ-VCB-HĐQT	10/09/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
378.	426/NQ-VCB-HĐQT	12/09/2019	PD ý kiến biểu quyết của Người đại diện của VCB tại VIDIFI tại cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường
379.	429/NQ-VCB-HĐQT	01/08/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB



380.	430/NQ-VCB-HĐQT	10/09/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
381.	431/NQ-VCB-HĐQT	11/09/2019	PD dự án và KH LCNT DA đầu tư XD Trụ sở VCB Đông Bình Dương
382.	432/NQ-VCB-HĐQT	11/09/2019	PD Báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2019 đã soát xét của VCB
383.	433/NQ-VCB-HĐQT	11/09/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
384.	434/NQ-VCB-HĐQT	11/09/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
385.	435/NQ-VCB-HĐQT	14/08/2019	PD đầu tư thuê hạ tầng lưu trữ
386.	436/NQ-VCB-HĐQT	22/08/2019	PD nâng lương cho các cán bộ thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT
387.	437/NQ-VCB-HĐQT	18/09/2019	PD GHTD đối với KHDN
388.	438/NQ-VCB-HĐQT	18/09/2019	PD GHTD đối với KH ĐCTC
389.	439/NQ-VCB-HĐQT	18/09/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
390.	440/NQ-VCB-HĐQT	18/09/2019	PD bổ sung kế hoạch sản xuất TVC cho thẻ thương hiệu Vietcombank
391.	441/NQ-VCB-HĐQT	18/09/2019	PD GHTD đối với KHDN
392.	442/NQ-VCB-HĐQT	18/09/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
393.	443/NQ-VCB-HĐQT	27/08/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
394.	444/NQ-VCB-HĐQT	18/09/2019	PD bổ sung ngân sách và chủ trương dự toán tham gia quảng cáo tại Lễ hội Dừa tỉnh Bến Tre
395.	447/NQ-VCB-HĐQT	27/08/2019	PD kế hoạch tặng quà cho người có công là các thương binh nặng của Trung tâm điều dưỡng thương binh Thuận Thành
396.	448/NQ-VCB-HĐQT	18/09/2019	PD lộ trình chuyển đổi ngân hàng số của VCB
397.	450/NQ-VCB-HĐQT	25/09/2019	PD dự án và kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu đầu tư xây dựng công trình trụ sở VCB Bình Dương



398.	451/NQ-VCB-HĐQT	14/10/2019	PD điều chỉnh tiến độ dự án và tiến độ hoàn thành gói thầu số 8
399.	452/NQ-VCB-HĐQT	11/9/2019	PD tách phòng KH, DVKH, QLN tại Chi nhánh
400.	453/NQ-VCB-HĐQT	26/09/2019	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2019 để tài trợ cho một số tỉnh
401.	454/NQ-VCB-HĐQT	16/09/2019	PD tặng quà cho cán bộ nữ VCB nhân dịp kỷ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10
402.	456/NQ-VCB-HĐQT	25/09/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
403.	457/NQ-VCB-HĐQT	20/09/2019	PD đầu tư mua sắm switch L2 thuộc KH 2019 cho VCB
404.	458/NQ-VCB-HĐQT	4/10/2019	Phiên họp HĐQT thường kỳ tháng 10/2019
405.	460/NQ-VCB-HĐQT	25/09/2019	PD bổ sung kế hoạch đầu tư mua sắm gia hạn các bản quyền phần mềm
406.	461/NQ-VCB-HĐQT	4/10/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
407.	463/NQ-VCB-HĐQT	4/10/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
408.	464/NQ-VCB-HĐQT	4/10/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
409.	465/NQ-VCB-HĐQT	25/09/2019	PD đầu tư nâng cấp SAN Switch tại DC và DR
410.	466/NQ-VCB-HĐQT	25/09/2019	PD đầu tư mua sắm EDC cho VCB
411.	467/NQ-VCB-HĐQT	25/09/2019	PD đầu tư mua sắm máy in và scanner các loại cho VCB
412.	468/NQ-VCB-HĐQT	25/09/2019	PD đầu tư mua sắm bản quyền phần mềm CSDL cho hệ thống CSDL tập trung của VCB
413.	469/NQ-VCB-HĐQT	20/09/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
414.	470/NQ-VCB-HĐQT	9/10/2019	PD chủ trương bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Ngân hàng kiêm Thư ký Ngân hàng của VCB
415.	471/NQ-VCB-HĐQT	10/09/2019	PD chủ trương sắp xếp mạng lưới PGD trên địa bàn tỉnh Quang Ninh
416.	472/NQ-VCB-HĐQT	4/10/2019	PD chủ trương tín dụng đối với lĩnh vực cho vay tàu cá, nuôi trồng, khai



			thác, kinh doanh thủy hải sản
417.	474/NQ-VCB-HĐQT	25/09/2019	PD phương án sử dụng Quỹ thưởng Người quản lý của VCB
418.	475/NQ-VCB-HĐQT	4/10/2019	PD phương án sắp xếp lại Phòng Đầu tư tại Trụ sở chính VCB
419.	476/NQ-VCB-HĐQT	11/10/2019	PD tạm ứng lương hiệu quả Quý III năm 2019
420.	477/NQ-VCB-HĐQT	11/10/2019	PD ngân sách cho Bộ ấn phẩm Tết năm 2020 của VCB
421.	478/NQ-VCB-HĐQT	11/10/2019	PD đầu tư mua sắm tủ đĩa lưu trữ cho VCB
422.	479/NQ-VCB-HĐQT	17/10/2019	PD chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch giữa VCB và NCLQ của TV HĐQT độc lập
423.	480/NQ-VCB-HĐQT	11/10/2019	PD bổ sung kế hoạch XDCB năm 2019 cho dự án xây dựng VPGD và Trung tâm lưu trữ, dự phòng tin học tại KCNC Hòa Lạc
424.	481/NQ-VCB-HĐQT	11/10/2019	PD sửa đổi Quy chế tài chính của VCBS
425.	482/NQ-VCB-HĐQT	11/10/2019	PD chủ trương và dự toán chi phí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC và hoạt động hệ thống kiểm soát nội bộ cho năm tài chính 2020 của VCB
426.	483/NQ-VCB-HĐQT	11/10/2019	PD kết quả đánh giá KPIs Quý III/2019 đối với các ĐVTV
427.	484/NQ-VCB-HĐQT	11/10/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
428.	485/NQ-VCB-HĐQT	11/10/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
429.	486/NQ-VCB-HĐQT	11/10/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
430.	487/NQ-VCB-HĐQT	23/10/2019	PD báo cáo kết quả phiên họp 03 năm 2019 của UBQLRR
431.	488/NQ-VCB-HĐQT	18/09/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
432.	489/NQ-VCB-HĐQT	18/09/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC



433.	490/NQ-VCB-HĐQT	11/10/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
434.	491/NQ-VCB-HĐQT	11/10/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
435.	492/NQ-VCB-HĐQT	22/10/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
436.	493/NQ-VCB-HĐQT	18/09/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
437.	494/NQ-VCB-HĐQT	11/10/2019	PD sửa đổi Chính sách BĐTD
438.	495/NQ-VCB-HĐQT	28/10/2019	PD thay đổi địa điểm trụ sở VCB Hà Nam
439.	497/NQ-VCB-HĐQT	28/10/2019	PD chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch giữa VCB và NCLQ của TV HĐQT độc lập
440.	499/NQ-VCB-HĐQT	29/10/2019	PD phương án chuyển nhượng phần vốn góp của VCB tại VLCL
441.	500/NQ-VCB-HĐQT	28/10/2019	PD lựa chọn đơn vị bảo hiểm là đối tác ký hợp đồng phân phối sản phẩm bảo hiểm nhân thọ của VCB
442.	501/NQ-VCB-HĐQT	30/9/2019	PD GHTD cho KHDN
443.	502/NQ-VCB-HĐQT	30/10/2019	PD bổ nhiệm và bổ nhiệm lại chức vụ Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc VCB
444.	503/NQ-VCB-HĐQT	24/10/2019	PD GHTD cho KHDN
445.	505/NQ-VCB-HĐQT	07/11/2019	Nghị quyết phiên họp HĐQT thường kỳ tháng 11/2019
446.	506/NQ-VCB-HĐQT	05/11/2019	PD chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch giữa VCB và NCLQ của TV HĐQT độc lập
447.	507/NQ-VCB-HĐQT	27/09/2019	PD kế hoạch ASXH năm 2019 để tài trợ cho tỉnh Ninh Bình
448.	508/NQ-VCB-HĐQT	07/11/2019	PD định giá tài sản bảo đảm đối với khoản vay của KHDN
449.	509/NQ-VCB-HĐQT	07/11/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
450.	510/NQ-VCB-HĐQT	07/11/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
451.	511/NQ-VCB-HĐQT	11/11/2019	PD nội dung HĐ phân phối bảo hiểm



452.	512/NQ-VCB-HĐQT	18/9/2019	PD báo cáo tiến độ và kế hoạch công tác phát triển SPDVBB
453.	513/NQ-VCB-HĐQT	07/11/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
454.	514/NQ-VCB-HĐQT	07/11/2019	PD chủ trương và kế hoạch thuê trụ sở làm việc cho Chi nhánh
455.	515/NQ-VCB-HĐQT	11/11/2019	PD chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch giữa VCB và Ngân hàng Mizuho, Ltd. - Chi nhánh TP. Hà Nội
456.	517/NQ-VCB-HĐQT	05/11/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
457.	518/NQ-VCB-HĐQT	05/11/2019	PD nhân sự tham gia BCH Hiệp hội Thị trường Trái phiếu Việt Nam
458.	519/NQ-VCB-HĐQT	05/11/2019	PD bổ sung kế hoạch mua sắm năm 2019 là xe ô tô cho Chi nhánh
459.	520/NQ-VCB-HĐQT	05/11/2019	PD ý kiến biểu quyết của Người đại diện VCB tại Quỹ BLTD
460.	521/NQ-VCB-HĐQT	05/11/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
461.	522/NQ-VCB-HĐQT	07/11/2019	PD ngân sách kế hoạch mua sắm thẻ trắng thẻ chuẩn chip VCCS cho VCB
462.	523/NQ-VCB-HĐQT	07/11/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
463.	524/NQ-VCB-HĐQT	24/10/2019	PD ASXH năm 2019 cho tỉnh Phú Yên, Hà Giang và tỉnh Quảng Ninh
464.	525/NQ-VCB-HĐQT	07/11/2019	PD GHTD cho KHDN
465.	526/NQ-VCB-HĐQT	07/11/2019	PD GHTD cho KHDN
466.	527/NQ-VCB-HĐQT	18/11/2019	PD chủ trương giảm lãi suất cho vay VNĐ đối với KHDN theo định hướng của Chính phủ
467.	528/NQ-VCB-HĐQT	15/11/2019	PD bổ sung KH nhận chuyển nhượng QSD đất năm 2019 và phê duyệt cho Chi nhánh tham gia đấu giá QSD đất
468.	529/NQ-VCB-HĐQT	08/11/2019	PD điều chỉnh kế hoạch dự án
469.	532/NQ-VCB-HĐQT	07/11/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
470.	533/NQ-VCB-HĐQT	19/11/2019	PD GHTD cho KHDN



471.	534/NQ-VCB-HĐQT	19/11/2019	PD GHTD cho KHDN
472.	535/NQ-VCB-HĐQT	19/11/2019	PD chủ trương áp dụng cơ chế HHMG trong hoạt động cho vay bất động sản bán lẻ
473.	536/NQ-VCB-HĐQT	18/11/2019	Một số nội dung chỉ đạo đối với công tác chuyển đổi NHS của VCB
474.	540/NQ-VCB-HĐQT	19/11/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
475.	541/NQ-VCB-HĐQT	19/11/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
476.	542/NQ-VCB-HĐQT	19/11/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
477.	543/NQ-VCB-HĐQT	19/11/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
478.	544/NQ-VCB-HĐQT	15/11/2019	PD một số nội dung chỉ đạo đối với công tác triển khai TL chi nhánh
479.	545/NQ-VCB-HĐQT	07/11/2019	PD đầu tư mua sắm tủ đĩa lưu trữ KH 2019 cho VCB
480.	546/NQ-VCB-HĐQT	07/11/2019	PD bổ sung kế hoạch và đầu tư, mua sắm dịch vụ hỗ trợ bảo trì phần mềm CSDL của hệ thống IST
481.	547/NQ-VCB-HĐQT	07/11/2019	PD đầu tư mua sắm phần mềm Middleware cho các ứng dụng Java Web
482.	548/NQ-VCB-HĐQT	19/11/2019	PD bổ sung KH mua sắm TSCĐ năm 2019 và TMĐT dự toán mua xe oto chuyên dụng chở tiền
483.	549/NQ-VCB-HĐQT	19/11/2019	PD triển khai dự án đầu tư xây dựng TSC VCB tại KĐT M CG
484.	550/NQ-VCB-HĐQT	19/11/2019	PD điều chỉnh thời gian thực hiện LCNT và dự án HRM
485.	551/NQ-VCB-HĐQT	18/11/2019	PD thành lập và ban hành quy chế tổ chức hoạt động TTNHS
486.	552/NQ-VCB-HĐQT	19/11/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
487.	554/NQ-VCB-HĐQT	19/11/2019	PD cử lãnh đạo VCB tham dự VELP
488.	556/NQ-VCB-HĐQT	25/11/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC



489.	557/NQ-VCB-HĐQT	25/11/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
490.	559/NQ-VCB-HĐQT	27/11/2019	PD điều chỉnh thời gian thực hiện dự án “Mua sắm hệ thống trực thanh toán” cho Vietcombank
491.	560/NQ-VCB-HĐQT	27/11/2019	PD bổ sung ngân sách quảng cáo năm 2019 và chủ trương dự toán tham gia quảng cáo tại Chương trình truyền thông trực tuyến
492.	561/NQ-VCB-HĐQT	27/11/2019	PD gia hạn thời gian triển khai Dự án Bancas và gia hạn Hợp đồng
493.	562/NQ-VCB-HĐQT	27/11/2019	PD kế hoạch ASXH năm 2019 cho bệnh viện Nhi đồng Tp.HCM
494.	563/NQ-VCB-HĐQT	27/11/2019	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2019 tại địa bàn huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh
495.	564/NQ-VCB-HĐQT	27/11/2019	PD GHTG cho KH ĐCTC
496.	565/NQ-VCB-HĐQT	27/11/2019	PD chủ trương hỗ trợ kinh phí sưu tầm, xuất bản cuốn sách tư liệu ảnh
497.	566/NQ-VCB-HĐQT	27/11/2019	PD bổ sung ngân sách quảng cáo năm 2019 và chủ trương dự toán tham gia quảng cáo tại Festival Lúa gạo Việt Nam
498.	567/NQ-VCB-HĐQT	27/11/2019	PD chủ trương dự toán tham gia quảng cáo tại Techfest Vietnam 2019
499.	568/NQ-VCB-HĐQT	27/11/2019	PD chủ trương, dự toán tham gia quảng cáo thương hiệu VCB trên hệ thống đèn Led trang trí
500.	569/NQ-VCB-HĐQT	27/11/2019	PD điều chỉnh cơ chế thẩm quyền phê duyệt lãi suất cho vay ngắn hạn VND đối với KHBB
501.	570/NQ-VCB-HĐQT	13/11/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
502.	571/NQ-VCB-HĐQT	27/11/2019	PD điều chỉnh điều kiện cấp GHTD cho KHDN
503.	572/NQ-VCB-HĐQT	29/11/2019	Phiên họp HĐQT thường kỳ tháng 12/2019
504.	573/NQ-VCB-HĐQT	02/12/2019	PD chủ trương đầu tư xây dựng công trình Trung tâm số hóa và kho lưu trữ



			chứng từ kết hợp công trình văn hóa thể thao của VCB tại Bắc Ninh
505.	574/NQ-VCB-HĐQT	02/12/2019	PD một số nội dung quản lý, vận hành và khai thác sử dụng công trình Kho LTCT cho các CN khu vực TP. Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận
506.	575/NQ-VCB-HĐQT	27/11/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
507.	576/NQ-VCB-HĐQT	29/11/2019	PD ban hành QC mở sử dụng và quản lý tài khoản tiền gửi trong hệ thống VCB
508.	578/NQ-VCB-HĐQT	28/11/2019	PD thiết kế cấu phần trong khuôn khổ dự án RTOM
509.	579/NQ-VCB-HĐQT	28/11/2019	PD thiết kế cấu phần trong khuôn khổ dự án RTOM
510.	580/NQ-VCB-HĐQT	28/11/2019	PD thiết kế cấu phần trong khuôn khổ dự án RTOM
511.	581/NQ-VCB-HĐQT	28/11/2019	PD thiết kế cấu phần trong khuôn khổ dự án RTOM
512.	582/NQ-VCB-HĐQT	28/11/2019	PD thiết kế cấu phần trong khuôn khổ dự án RTOM
513.	584/NQ-VCB-HĐQT	27/11/2019	PD sửa đổi, bổ sung một số nội dung về TQ PDTD và BDTD của VCB
514.	585/NQ-VCB-HĐQT	27/11/2019	PD ban hành các quy định về thẩm quyền PDTD đối với một khách hàng
515.	587/NQ-VCB-HĐQT	29/11/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
516.	588/NQ-VCB-HĐQT	2/12/2019	PD chủ trương và bổ sung kế hoạch mua sắm nội thất, biển hiệu cho trụ sở VCB Phú Yên
517.	589/NQ-VCB-HĐQT	2/12/2019	PD chủ trương dừng triển khai dự án SQ trong năm 2019
518.	590/NQ-VCB-HĐQT	29/11/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
519.	591/NQ-VCB-HĐQT	29/11/2019	PD ban hành Chính sách tuân thủ cấm vận của VCB
520.	592/NQ-VCB-HĐQT	29/11/2019	PD chủ trương triển khai dự án RTOM giai đoạn 2
521.	593/NQ-VCB-HĐQT	29/11/2019	PD ban hành quy định về cho vay đặc biệt tại VCB



522.	594/NQ-VCB-HĐQT	09/12/2019	PD thưởng cho các Đội tuyển bóng đá Việt Nam đạt thành tích cao tại SEA Games 30
523.	595/NQ-VCB-HĐQT	13/12/2019	PD áp dụng huy động vốn đối với KHBB
524.	596/NQ-VCB-HĐQT	12/12/2019	PD chương trình “Đón lộc đầu Xuân” nhân dịp Tết cổ truyền Canh Tý 2020
525.	597/NQ-VCB-HĐQT	09/12/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
526.	598/NQ-VCB-HĐQT	17/12/2019	PD thanh toán cổ tức năm 2018 cho các cổ đông
527.	599/NQ-VCB-HĐQT	17/12/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
528.	600/NQ-VCB-HĐQT	17/12/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
529.	601/NQ-VCB-HĐQT	17/12/2019	PD GHTD cho KH ĐCTC
530.	602/NQ-VCB-HĐQT	17/12/2019	PD mua xe ô tô chuyên dùng chở tiền cho các chi nhánh VCB theo kế hoạch năm 2019
531.	605/NQ-VCB-HĐQT	20/12/2019	PD phương án kiến trúc công trình XD VPGD và TT lưu trữ, dự phòng tin học tại KCNC Hòa Lạc, gđ 1
532.	606/NQ-VCB-HĐQT	20/12/2019	PD chủ trương, đầu tư dự án thuê tư vấn triển khai IFRS9 tại VCB
533.	607/NQ-VCB-HĐQT	20/12/2019	PD thoái toàn bộ phần vốn góp của VCB tại Quỹ BLTD
534.	608/NQ-VCB-HĐQT	20/12/2019	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2019 đtỉnh Thái Bình
535.	609/NQ-VCB-HĐQT	20/12/2019	PD chủ trương dự toán tham gia quảng cáo tại Đường hoa Nguyễn Huệ trong dịp Tết Canh Tý năm 2020
536.	610/NQ-VCB-HĐQT	20/12/2019	PD điều chỉnh thời gian thực hiện dự án ECM cho VCB
537.	611/NQ-VCB-HĐQT	20/12/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
538.	612/NQ-VCB-HĐQT	20/12/2019	PD bổ sung kế hoạch và đầu tư mua sắm máy ATM và Cassette dự phòng
539.	613/NQ-VCB-HĐQT	20/12/2019	PD đầu tư mua sắm dịch vụ bảo trì máy ATM của VCB



540.	614/NQ-VCB-HĐQT	20/12/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
541.	615/NQ-VCB-HĐQT	20/12/2019	PD điều chỉnh một số nội dung của dự án đầu tư mua sắm tủ Rack và UPS các loại cho VCB
542.	616/NQ-VCB-HĐQT	20/12/2019	PD điều chỉnh một số nội dung của dự án đầu tư mua sắm tủ Rack và UPS các loại cho VCB
543.	617/NQ-VCB-HĐQT	20/12/2019	PD đầu tư mua sắm IP camera ATM và IP Camera Ngân quỹ cho VCB
544.	618/NQ-VCB-HĐQT	20/12/2019	PD đầu tư hệ thống an ninh bảo mật cơ sở dữ liệu
545.	619/NQ-VCB-HĐQT	20/12/2019	PD bổ sung đầu tư mua sắm điện thoại IPPhone, Headset của hệ thống Contact Center
546.	620/NQ-VCB-HĐQT	20/12/2019	PD sửa đổi, bổ sung Quy chế chuyển giá vốn nội bộ (FTP)
547.	621/NQ-VCB-HĐQT	20/12/2019	PD điều chỉnh điều kiện cấp GHTD đối với KHDN
548.	622/NQ-VCB-HĐQT	20/12/2019	PD quy trình kiểm tra nội bộ
549.	626/NQ-VCB-HĐQT	26/12/2019	PD điều chỉnh Cơ chế đánh giá dự án chuyển đổi
550.	628/NQ-VCB-HĐQT	26/12/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
551.	629/NQ-VCB-HĐQT	26/12/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
552.	630/NQ-VCB-HĐQT	26/12/2019	PD dự toán tham gia quảng cáo trong Chương trình Tiền khéo tiền khôn đợt 4 năm 2020
553.	631/NQ-VCB-HĐQT	26/12/2019	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2020 tại tỉnh Kon Tum
554.	632/NQ-VCB-HĐQT	26/12/2019	PD kế hoạch ASXH năm 2020 tỉnh Quảng Bình
555.	633/NQ-VCB-HĐQT	26/12/2019	PD điều chỉnh thời gian triển khai dự án MPA
556.	634/NQ-VCB-HĐQT	26/12/2019	PD chủ trương và bổ sung kế hoạch mua sắm nội thất, biển hiệu, kế hoạch thuê văn phòng cho trụ sở Chi nhánh

557.	635/NQ-VCB-HĐQT	26/12/2019	PD bổ sung vốn kế hoạch XD CB năm 2019 dự án cải tạo, hoàn thiện bên trong tầng 7,8,9 trụ sở chi nhánh
558.	636/NQ-VCB-HĐQT	26/12/2019	PD đầu tư mua sắm máy ATM đợt 1 cho VCB
559.	637/NQ-VCB-HĐQT	26/12/2019	PD đầu tư mua sắm máy ATM đợt 2 cho VCB
560.	638/NQ-VCB-HĐQT	26/12/2019	PD kết quả đánh giá xếp loại Quý III/2019 của các Đơn vị tại TSC và thành viên Ban Điều hành
561.	639/NQ-VCB-HĐQT	26/12/2019	PD phân phối Quỹ KTPL dịp Tết dương lịch và Tết Nguyên đán
562.	640/NQ-VCB-HĐQT	26/12/2019	PD chủ trương bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
563.	642/NQ-VCB-HĐQT	20/12/2019	PD phân phối lương hiệu quả Quý 4/2019
564.	643/NQ-VCB-HĐQT	26/12/2019	PD ban hành quy định về giới hạn tỷ lệ bảo đảm an toàn
565.	644/NQ-VCB-HĐQT	26/12/2019	PD sửa đổi, bổ sung Quy định về Nhóm KH và thẩm quyền PD GHTD đối với Nhóm KH của VCB
566.	645/NQ-VCB-HĐQT	26/12/2019	PD dừng chủ trương nhân sự VCB
567.	646/NQ-VCB-HĐQT	20/12/2019	PD phân phối lương hiệu quả Quý 3/2019 nhân dịp Quyết toán 2019 và Tết dương lịch 2020
568.	647/NQ-VCB-HĐQT	31/12/2019	PD điều tiết thu nhập chi phí năm 2019
569.	686/NQ-VCB-HĐQT	26/12/2019	PD định hướng chỉ đạo kinh doanh năm 2020



**PHỤ LỤC 2: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**  
(Tại thời điểm 31/12/2019)

TT	TÊN TỐ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/CCCD/HỘ CHIẾU/ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
<b>I</b>	<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>								
<b>1</b>	<b>NGHIÊM XUÂN THÀNH</b>		<b>Chủ tịch HĐQT</b>				<b>59.025</b>	<b>0,0016</b>	<b>Người đại diện theo pháp luật</b>
1.1	Nghiêm Xuân Bút					Bố	0	0	
1.2	Dương Thị Thuần					Mẹ	0	0	
1.3	Hà Kim Ngọc					Vợ	0	0	
1.4	Nghiêm Xuân Long					Con trai	0	0	
1.5	Nghiêm Hà Linh					Con gái	0	0	
1.6	Nghiêm Thị Thuý					Chị gái	6.061	0,00017	
1.7	Nghiêm Thị Hà					Em gái	0	0	
1.8	Nghiêm Thị Loan					Em gái	0	0	
1.9	Nghiêm Xuân Vượng					Em trai	0	0	
1.10	Phạm Tiến Quýnh					Anh rể	0	0	
1.11	Lê Anh Tân					Em rể	0	0	
1.12	Phạm Quang Hòa					Em rể	0	0	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/CCCD/HỘ CHIẾU/ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
1.13	Mai Thu Hương					Em dâu	0	0	
1.14	Đại diện vốn nhà nước tại Vietcombank						1.109.741.355	29,92	
<b>2</b>	<b>PHẠM QUANG DŨNG</b>		<b>Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc</b>				<b>3.281</b>	<b>0,00009</b>	
2.1	Phạm Mai Hùng					Bố	0	0	
2.2	Phạm Thị Phụng					Mẹ	0	0	
2.3	Đàm Lam Thanh					Vợ	55.594	0,00149	
2.4	Phạm Thị Hương					Chị	0	0	
2.5	Phạm Mai Hoa					Em	0	0	
2.6	Phạm Nhật Thu					Con gái	0	0	
2.7	Phạm Khôi Nguyên					Con trai	0	0	
2.8	Nguyễn Văn Hiền					Anh rể	0	0	
2.9	Lê Tuấn Khanh					Em rể	0	0	
2.10	Đại diện vốn nhà nước tại Vietcombank						832.306.016	22,44	
<b>3</b>	<b>ĐỖ VIỆT HÙNG</b>		<b>Ủy viên HĐQT</b>				<b>0</b>	<b>0</b>	
3.1	Đỗ Quế Lượng					Bố	0	0	
3.2	Nguyễn Thị Mẫn					Mẹ	0	0	
3.3	Hoàng Thị Ngọc Thủy					Vợ	0	0	



TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/CCCD/HỘ CHIẾU/ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
3.4	Đỗ Khôi Nguyên					Con	0	0	
3.5	Đỗ Quốc Khánh					Con	0	0	
3.6	Đỗ Thị Kim Dung					Chị	0	0	
3.7	Nguyễn Lương Trường					Anh rể	0	0	
3.8	Đỗ Việt Dũng					Em	0	0	
3.9	Quách Thị Lan Phương					Em dâu	0	0	
3.10	Đại diện vốn nhà nước tại VCB						832.306.016	22,44	
<b>4</b>	<b>NGUYỄN MẠNH HÙNG</b>		<b>Ủy viên HDQT</b>				<b>2.270</b>	<b>0,00006</b>	
4.1	Vũ Thị Vân Hương					Vợ	2.523	0,00007	
4.2	Nguyễn Chí Công					Bố	0	0	
4.3	Nguyễn Thị Thông					Mẹ	0	0	
4.4	Nguyễn Mạnh Dũng					Con	0	0	
4.5	Nguyễn Quỳnh An					Con	0	0	
4.6	Nguyễn Công Cường					Anh trai	0	0	
4.7	Tạ Thị Ánh Hồng					Chị dâu	0	0	
<b>5</b>	<b>EIJI SASAKI</b>		<b>Ủy viên HDQT, Phó TGD</b>				<b>0</b>	<b>0</b>	
5.1	Eiikichi Sasaki					Bố			

TT	TÊN TÒ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/CCCD/HỘ CHIẾU/DKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỐ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
5.2	Reiko Sasaki					Mẹ	0	0	
5.3	Reiko Sasaki					Vợ	0	0	
5.4	Lise Sasaki					Con	0	0	
5.5	An Sasaki					Con	0	0	
5.6	Tsuneyuki Sasaki					Anh trai	0	0	
5.7	Kumiko Fujimoto					Chị gái	0	0	
<b>6</b>	<b>PHẠM ANH TUẤN</b>		<b>Ủy viên HĐQT</b>				<b>0</b>	<b>0</b>	
6.1	Phạm Quang Thanh					Bố	0	0	
6.2	Vũ Thị Xuân Lan					Mẹ	0	0	
6.3	Đoàn Thị Thu Hà					Vợ	0	0	
6.4	Phạm Đoàn Quốc Dũng					Con	0	0	
6.5	Phạm Đoàn Quốc Cường					Con	0	0	
6.6	Phạm Thị Kim Loan					Em gái	0	0	
6.7	Nguyễn Văn Hiền					Em rể	0	0	
6.8	Phạm Anh Tú					Em trai	0	0	
6.9	Trần Thị Mai Hương					Em dâu	0	0	
6.10	Phạm Minh Tân					Em trai	0	0	
6.11	Phạm Bạch Yến					Em dâu	0	0	
6.12	Phạm Thị Kim Anh					Em gái	0	0	



TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/CCCD/HỘ CHIẾU/ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
6.13	Nguyễn Hữu Lộc					Em rể	0	0	
7	<b>NGUYỄN MỸ HÀO</b>		<b>Ủy viên HĐQT</b>				<b>7.012</b>	<b>0,00019</b>	
7.1	Nguyễn Công Hoan					Bố	0	0	
7.2	Vũ Thị An					Mẹ	0	0	
7.3	Bạch Thị Thanh Hà					Vợ	0	0	
7.4	Nguyễn Thị Thảo Anh					Con	0	0	
7.5	Nguyễn Thị Mỹ Anh					Con	0	0	
7.6	Nguyễn Thị Hoài					Em gái	4	0	
7.7	Nguyễn Công Hoàng					Em trai	0	0	
7.8	Nguyễn Công Huyền					Em trai	0	0	
7.9	Trần Thị Giáng					Chị dâu	0	0	
7.10	Trần Thị Linh					Chị dâu	0	0	
7.11	Cao Thành Vinh					Anh rể	0	0	
8	<b>HÔNG QUANG</b>		<b>Ủy viên HĐQT</b>				<b>2</b>	<b>0</b>	
8.1	Hồng Minh Chung					Bố	0	0	
8.2	Hoàng Thị Nga					Mẹ	0	0	
8.3	Vũ Thanh Xuân					Vợ	0	0	
8.4	Hồng Vũ Sơn An					Con	0	0	
8.5	Hồng Vũ Bảo Khang					Con	0	0	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/CCCD/HỘ CHIẾU/ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
8.6	Hồng Thị Minh					Em gái	0	0	
8.7	Hồng Thu Thủy					Em gái	0	0	
8.8	Hoàng Hải					Em rể	0	0	
8.9	Đàm Mạnh Tuấn					Em rể	0	0	
<b>9</b>	<b>TRƯƠNG GIA BÌNH</b>		<b>Ủy viên HĐQT Độc lập</b>				<b>0</b>	<b>0</b>	
9.1	Trương Gia Thọ					Bố	0	0	
9.2	Lê Thị Giáng Châu					Mẹ	0	0	
9.3	Nguyễn Tuyết Mai					Vợ	0	0	
9.4	Trương Ngọc Anh					Con gái	0	0	
9.5	Trương Mai An					Con gái	0	0	
9.6	Trương Gia Khôi					Con trai	0	0	
9.7	Trương Gia Nhẫn					Anh trai	0	0	
9.8	Trương Thị Minh Liễu					Chị gái	0	0	
9.9	Trương Thị Thanh Thanh					Chị gái	0	0	
9.10	Trương Thị Tường Vy					Chị gái	0	0	
9.11	Trương Gia Vinh					Anh trai	0	0	
9.12	Trương Gia Minh					Anh trai	0	0	
9.13	Bùi Xuân Toại					Anh rể	0	0	



TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/ CCCD/HỘ CHIẾU/ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
9.14	Nguyễn Đức Tiến					Anh rể	0	0	
9.15	Nguyễn Đông					Anh rể	0	0	
9.16	Đào Thị Dân					Chị dâu	0	0	
9.17	Phạm Thị Thanh Toan					Chị dâu	0	0	
9.18	Công ty Cổ phần FPT					CT HĐQT	0	0	
9.19	Công ty Cổ phần Viễn thông FPT (FOX)					TV HĐQT	0	0	
9.20	Công ty TNHH Hệ thống thông tin FPT					Ủy viên HĐQT	0	0	
9.21	Công ty TNHH Giáo dục FPT					Chủ tịch	0	0	
9.22	Trường Đại học FPT					Thành viên HĐQT	0	0	
<b>II</b>	<b>BAN KIỂM SOÁT</b>								
<b>1</b>	<b>TRƯỞNG LỆ HIỀN</b>		<b>Trưởng Ban KS</b>				<b>5.051</b>	<b>0,00014</b>	
1.1	Trương Đức Lân					Bố	0	0	
1.2	Vũ Thị Nga					Mẹ	0	0	
1.3	Trương Phúc Huy					Anh	0	0	
1.4	Trương Phúc Huân					Anh	0	0	
1.5	Trương Bích Hạnh					Chị	0	0	
1.6	Trương Lệ Hằng					Chị	0	0	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/CCCD/HỘ CHIẾU/ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
1.7	Trương Phúc Khang					Anh	0	0	
1.8	Trương Phúc Quang					Em	0	0	
1.9	Trương Kim Chi					Em	0	0	
1.10	Trần Tiến Đạt					Chồng	0	0	
1.11	Trần Phương Hoa					Con	0	0	
1.12	Trần Quỳnh Hoa					Con	0	0	
1.13	Vũ Thanh Hương					Chị dâu	0	0	
1.14	Nguyễn Thị Nhung					Chị dâu	0	0	
1.15	Nguyễn Hồng Vân					Chị dâu	0	0	
1.16	Lê Việt Dũng					Anh rể	0	0	
1.17	Lê Thanh Đạm					Em rể	0	0	
<b>2</b>	<b>LA THỊ HỒNG MINH</b>		<b>Thành viên BKS</b>				<b>3.281</b>	<b>0,00009</b>	
2.1	La Văn Phú					Bố	0	0	
2.2	Đỗ Thị Kim Luyến					Mẹ	0	0	
2.3	La Hoàng Hải					Anh	0	0	
2.4	La Thị Hồng Hoa					Em	0	0	
2.5	Nguyễn Quang Huy					Chồng	0	0	
2.6	Nguyễn Thị Minh Châu					Con	0	0	
2.7	Nguyễn Thị Minh Trang					Con	0	0	



TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NEU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/CCCD/HỘ CHIẾU/ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
2.8	Đỗ Chí Đông					Chị dâu	0	0	
2.9	Nguyễn Thế Dũng					Em rể	0	0	
<b>3</b>	<b>ĐỖ THỊ MAI HƯƠNG</b>		<b>Thành viên BKS</b>				<b>5.304</b>	<b>0,00014</b>	
3.1	Đỗ Tổng Sinh					Bố	0	0	
3.2	Nguyễn Thị Minh Tâm					Mẹ	2.523	0,00007	
3.3	Đỗ Tổng Quân					Anh	0	0	
3.4	Đỗ Thùy Liên					Em	0	0	
3.5	Bùi Huy Thọ					Chồng	0	0	
3.6	Bùi Huy Quang					Con	0	0	
3.7	Bùi Thu Hà					Con	0	0	
3.8	Nguyễn Thu Hiền					Chị dâu	0	0	
3.9	Nguyễn Thương Thùy					Em rể	0	0	
<b>4</b>	<b>VŨ THỊ BÍCH VÂN</b>		<b>Thành viên BKS</b>				<b>0</b>	<b>0</b>	Miễn nhiệm kể từ ngày 26/04/2019
4.1	Vũ Huy Phúc					Bố	0	0	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/CCCD/HỘ CHIẾU/DKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
4.2	Nguyễn Thị Ngọc Loan					Mẹ	0	0	
4.3	Trần Tuấn Anh					Chồng	0	0	
4.4	Trần Minh Châu					Con	0	0	
4.5	Trần Vũ Vân Anh					Con	0	0	
4.6	Vũ Thị Ngọc Diệp					Chị gái	0	0	
4.7	Vũ Thị Bích Ngọc					Em gái	0	0	
<b>III</b>	<b>BAN ĐIỀU HÀNH</b>								
<b>1</b>	<b>PHẠM QUANG DŨNG</b>		<b>Ủy viên HDQT, Tổng Giám đốc</b>			<b>Đã nêu tại mục I.2</b>			
<b>2</b>	<b>NGUYỄN THỊ KIM OANH</b>		<b>Phó TGD</b>				<b>0</b>	<b>0</b>	
2.1	Nguyễn Hộ					Cha	0	0	
2.2	Trần Thị Hồng Vân					Mẹ	0	0	
2.3	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa					Chị gái	0	0	
2.4	Nguyễn Thị Thanh Huyền					Chị gái	0	0	
2.5	Nguyễn Hà Uyên					Em gái	0	0	
2.6	Phạm Việt Hương					Chồng	0	0	
2.7	Phạm Việt Quân					Con trai	0	0	
2.8	Phạm Trâm Anh					Con gái	0	0	
2.9	Trần Trí Hải					Anh rể	0	0	



TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/CCCD/HỘ CHIẾU/ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
2.10	Nguyễn Tuấn Anh					Anh rể	0	0	
2.11	Phạm Hồng Sơn					Em rể	0	0	
2.12	Đại diện vốn của VCB tại Công ty tài chính Việt Nam (VFC)		Chủ tịch HĐQT				0	0	
2.13	Đại diện vốn của VCB tại Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCBS)		Chủ tịch HĐQT				0	0	
3	<b>HÔNG QUANG</b>		Ủy viên HĐQT		Đã nêu tại mục I.8				
4	<b>ĐÀO MINH TUẤN</b>		Phó TGD				5.810	0,00016	
4.1	Đào Văn Ngữ					Bố	0	0	
4.2	Nguyễn Thị Hải Yến					Mẹ	0	0	
4.3	Đậu Thị Thúy Vân					Vợ	75.974	0,00211	
4.4	Đào Tuấn Phong					Em	0	0	
4.5	Đào Song Mai					Em	0	0	
4.6	Đào Tuấn Minh					Em	0	0	
4.7	Đào Thị Vân Trang					Con	0	0	
4.8	Đào Vân Hà					Con	0	0	
4.9	Lê Thị Hương					Em dâu	0	0	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/CCCD/HỘ CHIẾU/ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
4.10	Nguyễn Thúy Hà					Em dâu	0	0	
4.11	Đại diện vốn của VCB tại Công ty Chuyển tiền VCB		Chủ tịch HĐQT				0	0	
4.12	Đại diện vốn của VCB tại Công ty TNHH MTV Kiều hồi VCB		Chủ tịch HĐQT				0	0	
<b>5</b>	<b>LÊ QUANG VINH</b>		<b>Phó TGD</b>				<b>0</b>	<b>0</b>	
5.1	Lê Quang Huy					Bố	0	0	
5.2	Nguyễn Thị Nguyên					Mẹ	0	0	
5.3	Lê Hạnh Hoa					Vợ	0	0	
5.4	Lê Quang Dũng					Con trai	0	0	
5.5	Lê Gia Hưng					Con trai	0	0	
5.6	Lê Quang Hải					Em trai	0	0	
5.7	Trịnh Hải Linh					Em dâu	0	0	
<b>6</b>	<b>PHẠM MẠNH THẮNG</b>		<b>Phó TGD</b>				<b>197</b>	<b>0</b>	
6.1	Phạm Mạnh Lâm					Bố	0	0	
6.2	Phạm Thị Ninh					Mẹ	0	0	
6.3	Nguyễn Thị Phương					Vợ	68	0	
6.4	Phạm Mạnh Hùng					Anh trai	0	0	
6.5	Phạm Thị Phượng					Chị gái	1.688	0,00005	
6.6	Phạm Mạnh Hải					Anh trai	0	0	



TT	TÊN TỔ CHỨC/CA NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/CCCD/HỘ CHIẾU/ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
6.7	Phạm Mạnh Sơn					Anh trai	0	0	
6.8	Phạm Thị Thu Thủy					Chị gái	0	0	
6.9	Phạm Mạnh Toàn					Em trai	0	0	
6.10	Phạm Mạnh Thành					Con trai	0	0	
6.11	Phạm Thùy Nhung					Con gái	0	0	
6.12	Nguyễn Thị Thái					Chị dâu	0	0	
6.13	Điệp Thị Oanh					Chị dâu	0	0	
6.14	Hoàng Văn Mai					Anh rể	0	0	
6.15	Nguyễn Thị Tần					Em dâu	0	0	
6.16	Đình Thị Hồng					Chị dâu	0	0	
6.17	Đại diện vốn VCB tại VBB		Chủ tịch HĐQT				0	0	
6.18	Đại diện vốn VCB tại VCBT		Chủ tịch HĐQT				0	0	
6.19	Đại diện vốn VCB tại VCB Lào		Chủ tịch HĐQT				0	0	
7	<b>ĐÌNH THỊ THÁI</b>		<b>Phó TGD</b>				<b>98</b>	<b>0</b>	
7.1	Đình Xuân Thanh					Bố	0	0	
7.2	Nguyễn Thị Hòa					Mẹ	0	0	
7.3	Lê Đức Thành					Chồng	51	0	
7.4	Đình Việt Hưng					Anh trai	0	0	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/CCCD/HỘ CHIẾU/ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
7.5	Lê Đức Trung					Con	0	0	
7.6	Lê Thu Minh					Con	0	0	
7.7	Lê Ngọc Huệ					Chị dâu	0	0	
<b>8</b>	<b>PHÙNG NGUYỄN HẢI YẾN</b>		<b>Phó TGD</b>				<b>3.281</b>	<b>0,000088</b>	<b>Người ủy quyền CBTT</b>
8.1	Phùng Văn Khánh					Bố	0	0	
8.2	Nguyễn Thị Bưởi					Mẹ	0	0	
8.3	Phùng Thị Kim Oanh					Em gái	0	0	
8.4	Nguyễn Hồng Thắng					Chồng	3.532	0,000095	
8.5	Nguyễn Nhật Minh					Con trai	0	0	
8.6	Nguyễn Phùng Nhật Anh					Con trai	0	0	
8.7	Phạm Quốc Hưng					Em rể	0	0	
8.8	Đại diện vốn VCLI			Chủ tịch HĐTV			0	0	
<b>9</b>	<b>ĐẶNG HOÀI ĐỨC</b>		<b>Phó TGD</b>				<b>0</b>	<b>0</b>	
9.1	Đặng Vĩnh Phúc					Bố			
9.2	Phan Thị Bùng					Mẹ	0	0	
9.3	Nguyễn Thị Ngọc Diệp					Vợ	0	0	
9.4	Đặng Anh Khoa					Con	0	0	



TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/CCCD/HỘ CHIẾU/ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
9.5	Đặng Hoàng Việt					Con	0	0	
9.6	Đặng Đức Hùng					Em trai	0	0	
9.7	Trương Thị Thanh Nhung					Em dâu	0	0	
9.8	Đại diện vốn tại VCB		Phó CT HĐQT				0	0	
<b>10</b>	<b>NGUYỄN THANH TÙNG</b>		<b>PHÓ TGĐ</b>				<b>9.910</b>	<b>0,0003</b>	
10.1	Nguyễn Khắc Thục					Bố	0	0	
10.2	Nguyễn Thị Sản					Mẹ	0	0	
10.3	Phan Thị Hồng Minh					Vợ	0	0	
10.4	Nguyễn Phan Thùy Dương					Con gái	0	0	
10.5	Nguyễn Quang Anh					Con trai	0	0	
10.6	Nguyễn Thị Thanh Phương					Em gái	0	0	
10.7	Nguyễn Chí Hoàng					Em rể	0	0	
10.8	Đại diện vốn tại VCB Lào		Thành viên HĐTV				0	0	
<b>11</b>	<b>Eiji Sasaki</b>		<b>Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc</b>		<b>Đã nêu tại mục I.5</b>				
<b>IV</b>	<b>KẾ TOÁN TRƯỞNG</b>								

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/CCCD/HỘ CHIẾU/DKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
1	<b>LÊ HOÀNG TÙNG</b>			<b>013099267</b>			<b>20.000</b>	<b>0,0005</b>	
1.1	Lê Văn Gám					Bố	0	0	
1.2	Hoàng Thị Mát					Mẹ	0	0	
1.3	Bùi Thị Hòa					Vợ	0	0	
1.4	Lê Hoàng Gia Khánh					Con trai	0	0	
1.5	Lê Hoàng Gia Bảo					Con trai	0	0	
1.6	Lê Hoàng Sơn					Anh trai	0	0	
1.7	Lê Hoàng Hải					Anh trai	0	0	
1.8	Lê Ngọc Hoàng					Anh trai	0	0	
1.9	Lê Hoàng Lan					Chị gái	0	0	
1.10	Lê Hoàng Diệp					Chị gái	0	0	
1.11	Mai Thị Ngà					Chị dâu	0	0	
1.12	Nguyễn Thị Oanh					Chị dâu	0	0	
1.13	Ngô Thị Hương					Chị dâu	0	0	
1.14	Lê Việt Nam					Anh rể	0	0	
1.15	Phạm Hùng Sơn					Anh rể	0	0	
1.16	Đại diện vốn của VCB tại Công ty Chuyển tiền VCB		TV HĐQT				0	0	





**PHỤ LỤC 03: GIAO DỊCH GIỮA VIETCOMBANK VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA VIETCOMBANK, HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ CP sau khi giao dịch	Thời điểm giao dịch	Ghi chú
1	Công ty TNHH Một thành viên cho thuê tài chính Vietcombank (VCBL)	Công ty con	Giấy phép hoạt động số 66/GP-NHNN ngày 31/10/2017 của NHNN	Tầng 04, tòa nhà 25T1, N05, đường Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	Cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định		2019 (chi phí định kỳ hàng năm)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chi phí thuê văn phòng tại trụ sở chi nhánh của VCB</li> <li>- Thu lãi tiền gửi (VCBL gửi tiền tại VCB)</li> <li>- Thu cho thuê vận hành (VCBL thu của VCB)</li> <li>- Chi phí lãi tiền vay (VCB cho VCBL vay)</li> </ul>



TT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ CP sau khi giao dịch	Thời điểm giao dịch	Ghi chú
2	Công ty TNHH Chứng khoán Vietcombank	Công ty con	Giấy phép hoạt động số 09/GPHDKD, ngày 24/04/2002, được sửa đổi lần gần nhất theo giấy phép số 63/GPĐC-UBCK ngày 29/12/2017 của UBCKNN	Tầng 12, Tầng 17 Tòa nhà 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	Cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định		2019 (chi phí định kỳ hàng năm)	Thu phí dịch vụ thanh toán, dịch vụ tài khoản trên tài khoản tiền gửi của công ty tại VCB
3	Công ty TNHH Cao ốc Vietcombank Tower 198	Công ty con	Giấy phép đầu tư số 1578/GPDC1, ngày 30/05/1996 và sửa đổi lần gần nhất ngày 30/01/2019 do Bộ KH&ĐT cấp	Tòa nhà 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	NQ283/NQ-VCB-HĐQT ngày 21/09/2016 phê duyệt việc tiếp tục thuê văn phòng cho Trụ sở chính VCB tại tòa nhà VCB Tower		2019 (chi phí định kỳ hàng năm)	Chi phí thuê văn phòng cho Trụ sở chính VCB tại tòa nhà 198 Trần Quang Khải

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCD/HĐQT thông qua	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ CP sau khi giao dịch	Thời điểm giao dịch	Ghi chú
4	Công ty liên doanh Quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán Vietcombank (VCBF)	Công ty Liên doanh	Giấy phép thành lập và hoạt động số 06/UBCK-GPHĐQLQ do UBCKNN cấp ngày 02/12/2005 và sửa đổi lần gần nhất theo giấy phép điều chỉnh số 17/GPĐC-UBCK ngày 09/02/2018 của UBCKNN	Tầng 15, tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	NQ 253/NQ-VCB.HĐQT ngày 16/09/2015 phê duyệt thực hiện ủy thác cho VCBF để đầu tư trái phiếu doanh nghiệp		2015 (thời hạn ủy thác 60 tháng)	Chi phí ủy thác cho VCBF để đầu tư trái phiếu doanh nghiệp; thời hạn ủy thác 60 tháng kể từ ngày Vốn ủy thác của VCB được chuyển lần đầu vào TK ủy thác tại Ngân hàng lưu ký.
5	CT TNHH Hệ thống thông tin FPT	Công ty có liên quan của người nội bộ	MST: 0104128565	Tầng 22, tòa nhà Keangnam Landmark, E6 Phạm Hùng, Hà Nội	14 Nghị quyết số: 506;497;479; 420;397;396; 395;372;291; 265;229;158; 77;47		2019	Nội dung giao dịch đã nêu tại mục V.4.1